



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541802 - 37541889 Fax: 37541808
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 06 năm 2020.

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Thời gian: Lúc 08h30, ngày thứ sáu 26/6/2020

Nội dung	Phân công	Thời gian
I. PHẦN KHAI MẠC.	BTC	08h00 – 09h00 (60’)
1. Đón khách, kiểm tra tư cách đại biểu; Cổ đông nhận phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử.		
2. Tuyên bố lý do; Giới thiệu thành phần tham dự.		
3. Báo cáo kết quả Kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội.		
4. Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Chương trình Đại hội. - Thành phần: Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký và Tổ kiểm phiếu. - Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.		
II. PHẦN NỘI DUNG.		09h00 – 11h50 (170’)
1. Phát biểu Khai mạc Đại hội.	Đoàn CT	
2. Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2019 và phương hướng năm 2020.	Đoàn CT	
3. Báo cáo của Ban Điều hành về tình hình SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD năm 2020.	A.Vinh P. TGD	
4. - Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2019 (đã kiểm toán). - Báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNN sang Công ty cổ phần.	KTT	
5. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng năm 2020.	BKS	

6. Báo cáo tình hình thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNNN sang Công ty cổ phần.	Đoàn CT	
7. Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông về ủy quyền HĐQT thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNNN; Tờ trình Quy chế quản trị nội bộ Công ty.	Đoàn CT	
8. Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS và đề cử ứng viên bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ III.	Đoàn CT	
9. Báo cáo của HĐQT về giới thiệu nhân sự bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ III (2017-2022).	Đoàn CT	
10. Phân bầu cử: - Thông qua Quy chế bầu cử thành viên BKS. - Đại hội bầu bổ sung thành viên BKS Nhiệm kỳ III (2017-2022). - Kiểm phiếu.	Tổ KP	
11. Đại hội nghỉ giải lao.		
12. Công bố kết quả kiểm phiếu.	Tổ KP	
13. Các thành viên BKS họp bầu Trưởng BKS.	BKS	
14. Công bố kết quả bầu Trưởng BKS.	Đoàn CT	
15. ĐH thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung: 1. Báo cáo HĐQT năm 2019 và phương hướng năm 2020. 2. Báo cáo Ban Điều hành về tình hình thực hiện SXKD năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2020. 3. Báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2019 (đã kiểm toán). 4. Báo cáo Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng năm 2020. 5. Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông về thống nhất số liệu và ủy quyền HĐQT nhân danh, toàn quyền thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNNN. 6. Tờ trình thông qua Quy chế quản trị nội bộ Công ty.	Đoàn CT	
III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI.		11h50 - 12h35 (45')
1. Thông qua Nghị quyết Đại hội (02 NQ).	Đoàn CT	
2. Thông qua Biên bản Đại hội.	Thư ký	
3. Phát biểu bế mạc Đại hội.	Đoàn CT	

BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY APT NĂM 2020



Dự thảo:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

QUY CHẾ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng.

1.1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Đối tượng áp dụng.

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3: Thành phần tham dự Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.

3.1. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách Cổ đông chốt vào lúc 16h00 ngày 06/4/2020.

3.2. Khách mời.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông.

4.1. Quyền của các Cổ đông khi tham dự Đại hội:

4.1.1. Tất cả các Cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

4.1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu đính kèm Thông báo họp Đại hội đồng Cổ đông của Công ty.

4.1.3. Mỗi Cổ đông tham dự Đại hội đồng Cổ đông nhận 02 phiếu biểu quyết, trên đó có ghi: Mã số Cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ đông.

- Phiếu biểu quyết khổ nhỏ được sử dụng khi Ban tổ chức Đại hội đề nghị biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết để xin ý kiến Đại hội.

Phiếu biểu quyết khổ lớn có ghi đầy đủ các vấn đề trình Đại hội Cổ đông xin ý kiến thông qua. Cổ đông sử dụng phiếu biểu quyết này để thể hiện quyết định của mình tại từng nội dung xin ý kiến tương ứng bằng cách chọn đánh dấu X vào chỉ duy nhất một trong các ô đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác. Phiếu biểu quyết này sẽ được tổ kiểm phiếu bầu phiếu biểu quyết thu hồi để kiểm đếm tỷ lệ biểu quyết đồng ý, không đồng ý...vv của Cổ đông đối với từng vấn đề

4.1.4. Cổ đông đến dự Đại hội đồng Cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Tuy nhiên, Chủ tịch Đoàn không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của các Cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

4.2.1. Trang phục của Cổ đông đến tham dự Đại hội đảm bảo lịch sự, trang trọng.

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định.

4.2.3. Các Cổ đông hay đại diện Cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.

4.2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này.

4.2.5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Đoàn Đại hội.

5.1. Thành viên Hội đồng Quản trị được Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.

5.2. Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng Cổ đông, Chủ tọa Đại hội sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban tổ chức trước khi Đại hội bắt đầu và trong quá trình diễn ra Đại hội để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa Đại hội trị sẽ mang tính quyết định.

5.3. Chủ tọa và Thư ký của Đại hội đồng Cổ đông có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông có quyền hoãn Đại hội đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội.

6.1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Chủ tịch Đoàn điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng Cổ đông.

6.2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông.

6.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban tổ chức phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

6.4. Thư ký Đại hội được quyền có 02 thư ký để thực hiện việc ghi nhận diễn biến và lập biên bản Đại hội.

Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Tổ Kiểm phiếu bầu, phiếu biểu quyết.

7.1. Tổ Kiểm phiếu bầu, phiếu biểu quyết do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

7.2. Tổ Kiểm phiếu bầu, phiếu biểu quyết có nhiệm vụ tiến hành kiểm phiếu bầu, phiếu biểu quyết khi thông qua các vấn đề được đưa ra Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua hoặc khi Đại hội Cổ đông tiến hành bầu nhân sự thành viên BKS nhiệm kỳ III và thông báo ngay kết quả kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tịch.

7.3. Tổ Kiểm phiếu bầu, phiếu biểu quyết phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 8: Điều kiện tiến hành Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 9: Nội dung Đại hội.

Chương trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 được thông qua tại Đại hội.

Điều 10: Biểu quyết tại Đại hội.

10.1. Đại hội đồng Cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Các quyết định tại Đại hội đều được thông qua trực tiếp tại Đại hội bằng thể thức biểu quyết theo tỷ lệ cổ phần của Cổ đông tham dự hoặc đại diện ủy quyền;

10.2 Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết khổ nhỏ khi Ban tổ chức hoặc đoàn chủ tịch yêu cầu đối với những vấn đề cần xin ý kiến quyết định ngay. Đối với những báo cáo, tờ trình xin ý kiến Cổ đông thông qua, Cổ đông sử dụng phiếu biểu quyết khổ lớn và chọn đánh dấu X để thể hiện ý kiến của mình vào chỉ duy nhất một trong các ô đồng ý, không đồng ý, có ý kiến khác. Phiếu biểu quyết này sẽ được tổ kiểm phiếu bầu phiếu biểu quyết thu hồi để kiểm đếm. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết này sẽ được báo cáo tại Đại hội Cổ đông.

CHƯƠNG IV

KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 11: Thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.

11.1. Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số Cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả Cổ đông và đại diện Cổ đông dự họp chấp thuận.

11.2. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số Cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 12: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 phải được Thư ký lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào hồ sơ của Công ty.

CHƯƠNG V

CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 13: Một số quy định khác.

13.1. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tịch Đoàn. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Chủ tịch Đoàn sẽ sắp xếp cho Cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Cổ đông.

13.2. Trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông.

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14: Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này bao gồm 06 chương, 14 điều. Quy chế này chỉ áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn diễn ra vào lúc 08g30 ngày 26/6/2020 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT, Ban KS (để thông tin);
- Ban TGD Công ty (để thông tin);
- Lưu VT, TK.HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019 & PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 01/3/2017.

Thực hiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Hội đồng Quản trị Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2019 và phương hướng năm 2020 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019

1. Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ III (2017 - 2022) được Đại hội Cổ đông Thường niên năm 2017 bầu ra ngày 15/4/2017 gồm 03 thành viên, trong đó có 02 thành viên không trực tiếp điều hành.

- Tại Đại hội Cổ đông Thường niên năm 2019 tổ chức vào ngày 25/4/2019, Đại hội đã chấp nhận đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của Ông Trần Phát Minh - Chủ tịch Hội đồng Quản trị và bầu Ông Hoàng Văn Vỹ vào thành viên Hội đồng Quản trị.

- Hội đồng Quản trị Công ty cũng đã bầu Ông Trương Tiến Dũng - Tổng Giám đốc, thành viên Hội đồng Quản trị làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay Ông Trần Phát Minh từ ngày 25/4/2019.

- Đại hội Cổ đông cũng đã biểu quyết chấp thuận cho Ông Trương Tiến Dũng - Chủ tịch Hội đồng Quản trị được tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty trong thời hạn cho phép của nghị định 71/2017/NĐ-CP.

- Việc thông tin, trao đổi tình hình giữa các thành viên trong năm vừa qua luôn kịp thời, minh bạch rõ ràng, phục vụ tốt cho việc hoạch định chủ trương, chính sách cũng như tạo sự đoàn kết, gắn bó trong Hội đồng Quản trị.

2. Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị Công ty đã họp thường lệ, lấy ý kiến bằng văn bản 05 phiên để quyết định những vấn đề quan trọng, cấp bách liên quan đến công tác quản trị, điều hành của Công ty.

Sau đây là các nghị quyết, quyết định quan trọng đã được Hội đồng Quản trị Công ty thông qua:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung chính
01	01/QĐ-HĐQT	11/3/2019	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ năm 2019.
02	01/NQ-HĐQT	11/3/2019	Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông năm 2019.
03	02/NQ-HĐQT	25/3/2019	Chấp thuận đơn từ nhiệm của Ông Trần Phát Minh Chủ tịch HĐQT.
04	03/NQ-HĐQT	01/8/2019	Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019.
05	04/NQ-HĐQT	28/11/2019	Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
06	05/NQ-HĐQT	28/11/2019	Chấp thuận Ông Nguyễn Thành Vinh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.
07	06/NQ-HĐQT	28/11/2019	Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
08	05/QĐ-HĐQT	28/11/2019	Thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc của Ông Nguyễn Tri Hiếu.
09	06/QĐ-HĐQT	28/11/2019	Bổ nhiệm Ông Nguyễn Thành Vinh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc.

3. Công tác quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang Công ty Cổ phần và công tác tái cấu trúc Công ty:

- Căn cứ Điều 6, Nghị quyết Đại hội Cổ đông thường niên năm 2017 chấp thuận ủy quyền cho HĐQT nhiệm kỳ III (2017 - 2022) thay mặt, nhân danh Đại hội đồng Cổ đông toàn quyền thực hiện các quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông để quyết định xử lý các vấn đề tài chính trong giai đoạn chuyển thể từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần bao gồm bao gồm cả việc đồng ý “Chấp nhận kế thừa khoản lỗ còn lại để tiếp tục hoạt động” theo đúng các Quy định pháp luật. Thời hạn ủy quyền suốt nhiệm kỳ III (2017 - 2022).

- Căn cứ Nghị quyết 03/NQ-HĐQT-2018 của Hội đồng Quản trị Công ty APT về việc thông qua Biên bản kiểm tra báo cáo tài chính từ thời điểm xác định giá trị Doanh nghiệp 30/6/2005 đến thời điểm chuyển thể 31/12/2006.

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành Công ty đeo bám, thực hiện công tác quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước. Vào cuối tháng 12/2019, thực hiện quyết định số 1097/KTNN-CNV ngày 28/11/2019 của Tổng kiểm toán Nhà nước về việc kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần.

Công ty đã tạo điều kiện tốt nhất và làm việc với Tổ Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII để kiểm toán Quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (30/6/2005) đến thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần (31/12/2006) tại Công ty APT. Đối với số liệu phát sinh khoản truy thu nộp về ngân sách Nhà nước, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty phối hợp với Tổng Công ty TM Sài Gòn TNHH MTV tiếp tục giải trình để Tổ Kiểm toán xem xét giảm trừ cho Công ty nhưng không được xem xét. Ngày 26/5/2020, Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII đã có Biên bản chính thức kết luận về kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (30/6/2005) đến thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần (31/12/2006) tại Công ty APT. Theo đó, Công ty APT phải nộp về ngân sách Nhà nước tổng số tiền là **29.384.626.854 đồng** (gồm 06 nội dung chi tiết sẽ được Kế toán trưởng Công ty trình bày tại Đại hội về báo cáo tình hình thực hiện chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần).

Công tác tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của UBND Thành phố tại Thông báo số 477/TB-VP ngày 12/7/2010 hiện vẫn chưa thực hiện được do quá trình quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước chưa hoàn tất và UBND Thành phố cũng chưa có kết luận cuối cùng về kết quả thực hiện kết luận Thanh tra.

4. Chỉ đạo công tác hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

Hội đồng Quản trị luôn theo sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như nắm bắt diễn biến thị trường trong và ngoài nước để kịp thời chỉ đạo Ban Điều hành Công ty vượt qua khó khăn, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội Cổ đông Thường niên biểu quyết thông qua (kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 sẽ được trình bày chi tiết tại báo cáo của Ban Điều hành tại Đại hội).

5. Về công tác khởi kiện, thu hồi công nợ, giải quyết khoản nợ quá hạn phải trả:

5.1. Công tác khởi kiện, thu hồi công nợ:

Trong năm 2019, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục thúc đẩy các vụ kiện đòi nợ, yêu cầu các công nợ phải thi hành án đối với các bản án đã có hiệu lực của Tòa án. Tính đến ngày 31/12/2019, nợ phải thu khó đòi theo kết luận số 400-KL của Thanh tra Thành phố còn lại gần **90 tỷ đồng**. Khoản công nợ khó đòi trên đã được trích lập dự phòng 100% và đã khởi kiện ra TAND, Thi hành án yêu cầu thanh toán nợ.

Với mọi giải pháp và nỗ lực, trong năm 2019 Công ty tiếp tục đeo bám để giải quyết các hồ sơ đã khởi kiện, đang thi hành án và đã thu được **107 triệu đồng**, các vụ việc đang thi hành án có khả năng thu nợ rất thấp do những người phải thi hành án không còn tài sản hoặc không có khả năng trả nợ, có trường hợp người nợ đã qua đời không để lại di sản thừa kế. Đối với các vụ việc người phải thi hành án có tài sản nhưng tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm vay nên các tài sản này phải được ưu tiên khi thanh lý trả cho các khoản vay của ngân hàng, sau khi đã trả xong cho ngân hàng thì mới đến các chủ nợ khác. Mặt khác, thường các khoản vay ngân hàng của các bị đơn thường cao hơn giá trị hiện tại của các tài sản bảo đảm nên rất khó để thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty.

5.2. Công tác giải quyết công nợ quá hạn phải trả:

Theo Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty APT, đến thời điểm 31/12/2019 số liệu nợ phải trả quá hạn là **787.081.583.529 đồng**, gồm:

- Nợ SATRA : 26.765.067.131 đồng
- Nợ Ngân hàng TMCP Sacombank : 745.922.800.000 đồng
- Nợ ngân sách : 14.393.716.398 đồng

5.2.1. Giải quyết nợ vay Ngân hàng Sacombank (nợ cũ của NH Phương Nam):

Các giải pháp xử lý nợ trước đây như chuyển nợ vay thành vốn góp điều lệ, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện việc tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của UBND Thành phố đã được Đại hội Cổ đông APT thông qua và xây dựng thành các phương án nhưng về thực tế đều không thể thực hiện được do cơ chế pháp lý hiện nay không cho phép để thực hiện. Hiện nay, Công ty đang đề xuất phương án hai bên cùng tìm kiếm nhà đầu tư mua lại khoản nợ vay này.

5.2.2. Công tác giải quyết công nợ phải trả SATRA:

Theo số liệu trong giai đoạn đối chiếu, hoàn tất hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước, APT còn khoản công nợ phải trả SATRA là **26.765.067.131 đồng**, gồm:

- Lãi vay vốn kinh doanh : 24.799.354.131 đồng
- Cổ tức năm 2007 : 1.965.713.000 đồng

- Về khoản cổ tức năm 2007 là **1.965.713.000 đồng**: Đây là khoản tiền cổ tức năm 2007 chia cho vốn Nhà nước, được tính căn cứ vào Kết quả kinh doanh năm 2007. Tuy nhiên, theo kết quả kiểm tra Báo cáo Tài chính Công ty APT năm 2007 của Kiểm toán nhà nước thì năm 2007 Công ty bị lỗ - **8.129.254.054 đồng**. Ban Điều hành Công ty APT đã gửi liên tiếp 02 lần Thông báo số 03/TB-HĐQT-2018 đến Quý Cổ đông để thông tin về việc hủy bỏ Thông báo số 11/TB-THS ngày 08/07/2008 và không chia cổ tức năm 2007 (bao gồm Cổ đông bên ngoài và Cổ đông vốn nhà nước là SATRA). Trong đó, ghi rõ Công ty APT không chia cổ tức năm 2007 do hoạt động kinh doanh năm 2007 bị thua lỗ.

+ Đối với Cổ đông vốn nhà nước, SATRA và Công ty APT đã ký biên bản xác nhận giảm cổ tức vốn nhà nước năm 2007 và đang chờ SATRA hoàn tất các thủ tục xóa nợ theo đúng quy định.

+ Đối với các Cổ đông khác là các Cổ đông nhỏ hoặc là người lao động của Công ty được ưu tiên mua cổ phiếu với giá ưu đãi. Sau khi nhận được cổ tức, hầu hết họ đã chuyển nhượng cổ phần cho người khác và nghỉ việc tại Công ty. Nhiều người đã thay đổi địa chỉ nên không liên lạc được hoặc đã nhận thông báo nhưng không có ý kiến phản hồi.

5.2.3. Nợ ngân sách: **14.393.716.398 đồng**

Theo báo cáo tài chính đến thời điểm 31/12/2019, Công ty phải nộp NSNN số tiền 14.393.716.398 đồng. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay theo Báo cáo kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần tại Công ty kinh doanh thủy hải sản do Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII lập ngày 26/5/2020, kiến nghị xử lý tài chính Công ty APT phải nộp về ngân sách Nhà nước số tiền **29.384.626.854 đồng** (như đã báo cáo ở phần trên), các khoản nợ này Công ty phải trả ngay về ngân sách sau khi hoàn thành quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước.

Sau khi nhận được Báo cáo kiểm toán, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty gửi văn bản kiến nghị Ủy ban Nhân dân Thành phố xem xét không thu hồi số tiền 13.288.019.530 đồng nói trên. Tuy nhiên, trong trường hợp không được Ủy ban chấp nhận thì tiếp tục xây dựng phương án về lộ trình chuyển trả trình Ủy ban xem xét.

Hội đồng Quản trị nhận thấy: Trong điều kiện Công ty APT vẫn còn quá nhiều khó khăn về tình hình tài chính, trong điều kiện không vay được vốn kinh doanh nhưng vẫn phải tiếp tục duy trì hoạt động SXKD, ổn định công việc làm cho 500 lao động trong những năm qua là một nỗ lực không ngừng của HĐQT, Ban Điều hành và Người lao động Công ty. Việc phải thanh toán các khoản phải trả ngân sách Nhà nước, nợ lãi cho Satra và các khoản nợ phải trả đã quá hạn Ngân hàng Sacombank đối với Công ty APT là rất khó thực hiện, nằm ngoài khả năng Công ty. Nếu không có giải pháp tài chính phù hợp sẽ làm ảnh hưởng dẫn đến ngừng trệ mọi hoạt động của Công ty, làm cho hàng trăm người lao động sẽ mất công ăn việc làm gây bất ổn xã hội.

6. Hoàn tất việc đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty tại UPCOM:

Thực hiện nghị quyết Đại hội Cổ đông Thường niên năm 2019, Công ty đã hoàn tất việc đăng ký giao dịch cổ phiếu APT tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội theo quyết định số 322/QĐ-SGDHN ngày 30/5/2019. Ngày giao dịch đầu tiên vào Thứ 6 ngày 07/6/2019, Tuy nhiên, do Công ty APT bị âm vốn chủ sở hữu nên cổ phiếu Công ty bị hạn chế giao dịch theo thông báo số 613/TB-SGDHN ngày 06/6/2019 và chỉ được giao dịch vào phiên Thứ 6 hàng tuần.

7. Đánh giá về Ban Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành của Công ty đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên; Chủ trương, Nghị quyết Hội đồng Quản trị; Có nhiều cố gắng điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019; Chăm lo tốt đời sống người lao động, không để xảy ra các cuộc đình công, lãng công.

Ban Tổng Giám đốc thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo các vấn đề đột xuất xảy ra trong Công ty để Hội đồng Quản trị nắm bắt và có chỉ đạo kịp thời.

8. Các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị:

Ngoài các khoản công tác phí phục vụ cho hoạt động của Hội đồng Quản trị, các thành viên Hội đồng Quản trị không nhận bất kỳ khoản lương, thù lao nào khác.

II. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020 CỦA HĐQT

- Chỉ đạo, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.

- Lãnh đạo Ban Điều hành phối hợp với chủ sở hữu vốn Nhà nước sớm hoàn tất thủ tục quyết toán chuyển thể giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước và xây dựng lộ trình nộp Ngân sách nhà nước số tiền theo biên bản nêu trên.

- Chỉ đạo Ban Điều hành xây dựng, thực hiện tốt các kế hoạch, phương án ứng phó với đại dịch Covid-19 nhằm bảo đảm an toàn cho người lao động, duy trì hoạt động liên tục của Công ty.

- Chủ động, linh hoạt trong việc chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và các năm tiếp theo. Hội đồng Quản trị sẽ căn cứ vào tình hình thực tế, diễn biến đại dịch Covid-19 để điều chỉnh tăng, giảm kế hoạch cho phù hợp.

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện sắp xếp lại bộ máy tổ chức, tuyển dụng lao động giỏi, có kinh nghiệm, tay nghề đi đôi với tinh giản biên chế, tiết kiệm chi phí để tăng thu nhập cho Người lao động, tiếp tục xây dựng các phương án đầu tư đổi mới trang thiết bị nhằm tăng năng suất lao động, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Tìm kiếm các phương án, giải pháp để xử lý khoản nợ vay với Ngân hàng Sacombank (Ngân hàng Phương Nam trước đây), hoàn trả ngân sách Nhà nước, xử lý nợ với Tổng Công ty TM Sài Gòn TNHH MTV./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (để báo cáo);
- HĐQT, BKS (để thông tin);
- Ban TGD Cty (để thông tin);
- Lưu: VT, TK.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG TIẾN DŨNG



Số/BC-THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019 & PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 01/3/2017;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019 và các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2019.

Trên cơ sở kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019 và các Nghị quyết của HĐQT trong năm 2019. Ban Điều hành Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng năm 2020 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SXKD NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Theo Tổng cục Thống kê, kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung và vấn đề về chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu; Ở trong nước, bên cạnh những thuận lợi từ kết quả tăng trưởng trong năm 2018, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng cũng phải đối mặt không ít khó khăn, thách thức. Nhìn chung, hoạt động thương mại, dịch vụ của cả nước năm 2019 tiếp tục phát triển ổn định và tăng trưởng khá. Tuy nhiên, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt mức tăng trưởng thấp do hạn hán, biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng tới năng suất và sản lượng nông nghiệp và thủy sản, ngành chăn nuôi chịu thiệt hại nặng nề bởi dịch tả lợn châu Phi,....

Theo đánh giá của Tổng cục Thủy sản trong năm 2019, khó khăn nổi bật nhất ngành thủy sản với nhiều thách thức khi giá nhiên liệu tăng, cuộc chiến thương mại Mỹ- Trung đã ảnh hưởng đến ngành nông nghiệp nói chung và các mặt hàng thủy sản nói riêng, rào cản kỹ thuật của một số nước nhập khẩu ảnh hưởng đến sản xuất thủy sản. Tuy nhiên, ngành thủy sản cũng có những thuận lợi và được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, của Bộ Nông nghiệp và PTNT,... nỗ lực của người dân, các doanh nghiệp, Hội, Hiệp hội... nên ngành thủy sản tiếp tục duy trì được sự tăng trưởng.

Việt Nam đang nỗ lực gỡ "*Thẻ vàng*" cho thủy sản và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành thủy sản là điều kiện hết sức quan trọng để phía Ủy ban châu Âu (EC) không đưa ra "*Thẻ đỏ*". Bên cạnh đó, việc truy xuất nguồn gốc hải sản xuất khẩu theo chuỗi ở tất cả các công đoạn từ khai thác trên biển tới chế biến, xuất khẩu cũng là vấn đề mà EC sẽ tăng cường giám sát, yêu cầu phải khớp nối đồng bộ các giải pháp truy xuất nguồn gốc đối với tất cả thị trường mà Việt Nam xuất khẩu, không chỉ riêng thị trường EU.

Nhìn chung, trong điều kiện ảnh hưởng từ tình hình kinh tế của thế giới cũng như tình hình trong nước, Ban Điều hành cùng tập thể Người lao động trong Công ty đã cố gắng khắc phục những khó khăn để thực hiện kế hoạch mà HĐQT đã giao từ đầu năm.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019, Công ty có những thuận lợi và không ít khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự đồng thuận từ Cổ đông; HĐQT quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Ban Điều hành, các Đoàn thể và người lao động luôn thống nhất, đoàn kết vượt qua những khó khăn nhằm duy trì sản xuất, ổn định thu nhập và đời sống cho người lao động.

- Tổng Giám đốc quyết liệt trong công tác điều hành. Ngay từ đầu năm 2019, trên cơ sở năng lực và điều kiện thực tế đã giao kế hoạch cụ thể các chỉ tiêu về doanh thu, hiệu quả, định mức chi phí,... cho từng Bộ phận phân đấu thực hiện phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Qua đó, từng bộ phận trực thuộc có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Đội ngũ lao động ổn định và có tính kỷ luật cao; Vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân được nâng lên rõ rệt, tình hình nhân sự quản lý, công nhân lao động trực tiếp đáp ứng yêu cầu công việc ngày một tốt hơn, góp phần ổn định và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nhà xưởng, trang thiết bị, máy móc hàng năm đều được HĐQT, Ban Điều hành quan tâm đầu tư, duy tu, sửa chữa bằng nguồn vốn khấu hao đảm bảo được điều kiện sản xuất, luôn đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của các cơ quan chức năng, cũng như tiêu chuẩn HACCP, code xuất khẩu. Bên cạnh đó, kết quả kiểm tra của cơ quan chức năng về điều kiện sản xuất của Công ty đều đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, gồm các Code DL 878, DL 364, DL 769, NM 880, HK 156.

2. Khó khăn:

- Việc đánh bắt hải sản tuân theo Quy định IUU đã ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn nguyên liệu hải sản hiện nay khan hiếm, không đủ cung ứng cho thị trường nội địa và xuất khẩu. Do đó, các khách hàng có sản lượng gia công lớn đều giảm hoặc ngưng đặt gia công tại Công ty APT do không đủ nguyên liệu.

- Do công nợ và những vấn đề tồn đọng cũ đến nay vẫn chưa được giải quyết nên lỗ lũy kế vẫn kéo dài. Đây là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến những khó khăn của Công ty trong nhiều năm qua, một trong những bất lợi là Công ty phải tự chủ về nguồn vốn kinh doanh do không được ngân hàng cho vay vốn, sức cạnh tranh thấp.

- Trong điều kiện khó khăn của Công ty thì việc tăng lương tối thiểu vùng, tăng các khoản đóng bảo hiểm cho Người lao động theo quy định, chi phí nguyên nhiên liệu tăng,... làm tăng chi phí, đây là một trong những khó khăn ảnh hưởng đến hiệu quả của Công ty trong năm 2019.

- *Về nuôi trồng*: Điều kiện về môi trường nuôi ngày càng khó nên việc kiểm soát nguồn nước trong quá trình nuôi gặp không ít khó khăn, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng con giống và định mức FCR do hao hụt con giống cao,...

- *Về xuất khẩu*: Nguồn nguyên liệu hải sản thường xuyên thiếu, một số mặt hàng cá nuôi không đạt tiêu chuẩn về kháng sinh, hàng nông sản khan hiếm, yêu cầu chất lượng ngày càng cao,... Giá nguyên liệu hải sản tăng làm cho nguyên liệu thủy sản nước ngọt tăng theo, trong khi giá thủy hải sản xuất khẩu của Việt Nam nói chung và Công ty APT nói riêng rất khó tăng giá vì cạnh tranh với các nước trong khu vực.

- *Về sản xuất*: Chưa đạt hết công suất nhà máy vì chủ yếu là sản xuất hàng nội bộ, đa số khách hàng gia công lớn của Công ty như Huy Nam, Biển Sáng, Vinh An,... cũng gặp tình trạng thiếu nguyên liệu đầu vào hoặc ngưng sản xuất, một số mặt hàng nông sản cũng khan hiếm, giá tăng cao nên khách hàng đã giảm sản lượng sản xuất làm ảnh hưởng khá lớn đến công tác vận hành sản xuất trong năm.

- *Về trang thiết bị, máy móc, cơ sở hạ tầng*: Mặc dù trong năm đã có bổ sung, thay thế, duy tu đối với một số trang thiết bị nhưng do đa số thiết bị đã cũ và có tuổi đời trên 10 năm nên thường xảy ra hư hỏng, hiệu suất hoạt động giảm dần theo thời gian, chi phí sửa chữa tăng cao nên đây cũng là nguyên nhân làm ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch sản xuất cũng như chi phí sản xuất.

- *Về công tác tổ chức, tuyển dụng nhân sự*: Tình hình lao động ngành thủy sản ngày càng thiếu, trong năm thường xuyên thiếu lao động trên 100 người nên những khi vào mùa vụ chính thì phải sử dụng thêm lao động khoán nên thường không ổn định và năng suất không cao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2019

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2019:

ĐVT: 1.000.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019		
			Số liệu	Tỷ lệ (%)	
				So với KH 2019	So với TH năm 2018
A	1	2	3	4 = 3/2	5 = 3/1
Doanh thu thuần	290.789	300.000	352.560	117,52	121,24
Kim ngạch XK (USD)	5.594.000	6.000.000	6.200.000	103,33	110,83
<i>Tr/đó: XK trực tiếp</i>	<i>5.594.000</i>	<i>5.500.000</i>	<i>6.200.000</i>	<i>112,73</i>	<i>110,83</i>
Lợi nhuận	hòa vốn	3.900	4.690	120,25	

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có).

Thu nhập bình quân người lao động đạt 7.660.000 đồng.

2. Tình hình tài chính:

Theo báo cáo tài chính ước tính đến ngày 31/12/2019, tình hình lỗ lũy kế của Công APT là **734,8 tỷ đồng**. Do đó, đã làm âm nguồn vốn chủ sở hữu là **645 tỷ đồng** (lỗ lũy kế do những tồn tại cũ từ trước năm 2009).

3. Đánh giá kết quả thực hiện:

3.1. Công tác điều hành:

Mặc dù có những khó khăn thách thức nhưng với sự đoàn kết đồng lòng của tập thể người lao động dưới sự điều hành quyết liệt của Tổng Giám đốc Công ty và sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT. Ban Điều hành Công ty đã tận dụng những ưu điểm, những thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn để thực hiện công tác điều hành Công ty đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng Cổ đông giao trong năm 2019:

- Định hướng đúng đắn để chuyển đổi cơ cấu sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm phát triển thị trường và thương hiệu APT.

- Được sự đồng thuận của HĐQT, BKS. Công ty đã sử dụng nguồn vốn tích lũy để đầu tư xây dựng mới một số hạng mục về trang thiết bị, máy móc, nhà Xưởng để tăng năng lực sản xuất, đảm bảo tính cạnh tranh,...

- Về cơ bản, kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2019 đều tăng so với cùng kỳ năm 2018, về doanh thu đạt 117%/KH năm - Tăng 21% so với cùng kỳ 2018; tiền lương bình quân năm 2019 là 7.660.000đồng/người/tháng; Về lợi nhuận đạt 120%/kế hoạch 2019.

- Bộ máy tổ chức, nhân sự được điều chỉnh, điều chuyển cho phù hợp với yêu cầu thực tế từng thời điểm. Cán bộ quản lý được rèn dũa qua kiêm nhiệm, điều chuyển ở nhiều vai trò, vị trí. Đến nay, một số cán bộ quản lý có thể được điều động đảm nhiệm từ 02 đến 03 vị trí công việc.

- Ban Điều hành phối hợp các Đoàn thể quan tâm đến đời sống, tinh thần, tạo môi trường làm việc tốt nhất cho Người lao động. Luôn tạo mọi điều kiện để các Đoàn thể, Người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, được tham gia các hoạt động phong trào của Công ty, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí trong toàn Công ty; Thực hiện đầy đủ các chính sách về an sinh xã hội cho người lao động.

3.2. Về hoạt động xuất khẩu:

Tuy có nhiều khó khăn về nguồn nguyên liệu thủy hải sản nhưng Công ty đã phân đấu, nỗ lực đề ra những giải pháp phù hợp để thực hiện vượt chỉ tiêu kim ngạch xuất khẩu. Đặc biệt là kim ngạch xuất khẩu trực tiếp đã có sự phát triển rõ rệt:

- **Kim ngạch xuất khẩu đạt 6,2 triệu USD, đây là kim ngạch xuất khẩu trực tiếp – Đạt 112,73%, tăng 10,83% so với cùng kỳ 2018.**

- Duy trì và tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu đối với các khách hàng chủ lực, tỷ trọng kim ngạch các khách hàng chủ lực như: Pureun (HQ) - 64%, Mooijer (HL) - 15%, Chenco (Úc) - 17%. Bên cạnh đó, một số thị trường, khách hàng giảm kim ngạch như Fok Hing (HK), Pacific Rim (Nhật). Mặt hàng cá nuôi hiện là thế mạnh của Công ty, chiếm tỷ trọng 60%, cá biển chỉ đạt tỷ trọng 18%.

3.3. Về hoạt động kinh doanh nội địa:

Mặc dù tình hình kinh doanh nội địa có nhiều khó khăn. Tuy nhiên, với việc tuân thủ đúng đắn chỉ đạo của HĐQT và Tổng Giám đốc về định hướng chiến lược cung cấp thực phẩm an toàn cho bữa ăn hàng ngày của mỗi gia đình. Năm 2019, kinh doanh nội địa đã tạo bước chuyển mình tích cực, tạo nên hình ảnh thương hiệu cho sản phẩm và cho Công ty, góp phần đem lại nhiều danh hiệu, Bằng khen, Giấy khen. Đây là một sự nỗ lực lớn trong điều kiện cạnh tranh gay gắt của thị trường nội địa và tình hình khó khăn của Công ty.

Công ty đã cung ứng nhiều hàng hóa chất lượng cho thị trường trong nước, thực hiện giải pháp chuyển đổi cơ cấu doanh thu phù hợp, kịp thời, quan tâm phát triển đối với mặt hàng nước mắm, tăng doanh thu hàng tươi sống. Đặc biệt, Mặt hàng tươi sống đã có sự tăng trưởng vượt bậc, tăng nhiều điểm bán vào Coop, Satra. Logo APT được gắn tại khu vực hàng thủy hải sản tươi sống của gần 200 cửa hàng Satrafoods, Coop, góp phần quảng bá thương hiệu APT. **Doanh thu kinh doanh nội địa đạt 137 tỷ đồng - 105%/KH 2019 và tăng 24% so cùng kỳ 2018.**

Công ty đã tham gia tốt chương trình bình ổn thị trường, Chương trình đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của Thành phố.

3.4. Về hoạt động nuôi trồng:

Mặc dù thời tiết thất thường nhưng Xí nghiệp Nuôi trồng đã bảo đảm tình hình nuôi trong năm ổn định, thực hiện quy trình nuôi theo tiêu chuẩn Vietgap, đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt chuỗi thực phẩm an toàn của Thành phố và đạt tiêu chuẩn xuất khẩu:

- Các sản phẩm cá điêu hồng, cá trê của Công ty là những sản phẩm sạch và chất lượng, được khách hàng trong và ngoài nước tin nhiệm.

- FCR đảm bảo trong định mức, đạt tỷ lệ size cá điêu hồng 800gr – up cao nên giá thành tốt. **Trong năm thu hoạch 474 tấn (187 tấn cá trê và 287 tấn cá điêu hồng), tăng 17% so với cùng kỳ 2018.**

- Duy trì đảm bảo tiêu chuẩn “**chuỗi sản phẩm an toàn**”, “**chứng nhận VietGap**”. Đây là nỗ lực và là điều kiện thuận lợi để phát triển mặt hàng thủy hải sản tươi sống trên thị trường nội địa. Công ty đã xây dựng thương hiệu APT có uy tín đối với ngành hàng thủy hải sản tươi sống, nhất là đối với mặt hàng cá điêu hồng.

3.5. Về hoạt động sản xuất:

Tình hình hoạt động sản xuất trong năm có nhiều khó khăn như đã nói trên, nguồn nguyên liệu khan hiếm, giá nguyên liệu tăng cao nên sản lượng về Xưởng sản xuất rất ít, có thời điểm thiếu nguyên liệu sản xuất, phải sắp xếp cho công nhân nghỉ phép, nghỉ bù:

- Đa số các khách hàng gia công đều tạm ngưng sản xuất, nên sản lượng sản xuất không đạt kế hoạch, doanh thu chỉ đủ để trả lương, điện nước, nguyên liệu vật tư bao bì, một phần chi phí khấu hao do đó bị lỗ.

- Các đơn vị sản xuất đã tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm tối đa chi phí Bộ phận sản xuất đã cố gắng tìm thêm khách hàng mới để đảm bảo kế hoạch sản xuất. Đã kết nối làm việc & sản xuất mẫu cho một số khách hàng mới, khách gia công nước ngoài với những mặt hàng mới về thủy sản, nông sản, gia súc, gia cầm,... Tuy nhiên, do một số điều kiện khách quan nên sản lượng không ổn định và mang tính thời vụ.

Kết quả thực hiện sản xuất trong năm đạt 7.750 tấn – 82%/KH năm, tăng 18%/cùng kỳ 2018, nước mắm đạt 181.496 lít.

Kết quả sản xuất tuy chỉ đạt 82%/kế hoạch được giao, nhưng cũng cho thấy đây là một nỗ lực lớn của công tác quản lý, khắc phục mọi khó khăn để duy trì ổn định sản xuất, tăng trưởng so với cùng kỳ và tạo được công ăn việc làm ổn định cho người lao động trong Công ty.

Công tác khai thác kho tuy cũng có nhiều khó khăn nhưng về cơ bản đã được khai thác triệt để, công tác quản lý và khai thác kho đã được chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế như công tác chất xếp, lưu trữ, ..., tiếp tục duy trì và có thêm giải pháp để tăng cường hơn công tác quản lý.

3.6. Về hoạt động Marketing-R&D:

- Từng bước xây dựng công tác thị trường, quảng bá thương hiệu đi vào chuyên nghiệp hơn, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác thị trường,... Tham gia nhiều chương trình phát triển thị trường nhằm quảng bá thương hiệu APT.

- Kênh truyền thông online đã được áp dụng để quảng bá thương hiệu APT như Website, fanpage, Youtube... đến nay đã giúp thương hiệu và sản phẩm APT được khá nhiều khách hàng thường xuyên theo dõi thông tin.

- Trong năm, thông qua 10 Hội chợ xúc tiến thương mại trong và ngoài nước như Tham gia xúc tiến thương mại tại thị trường Nam Phi; Hội chợ Việt Nam Expro, Hội chợ hàng VNCL cao tại TPHCM và các tỉnh, Hội chợ Tôn vinh hàng Việt,...; Tham gia trưng bày sản phẩm tại các Chương trình Hội thảo, Chương trình xúc tiến thương mại của Thành phố và tham gia các Chương trình truyền thông của một số Đài truyền hình,... Công ty đã được khách hàng, người tiêu dùng quan tâm, đánh giá cao về chất lượng sản phẩm và đạt nhiều thành tích nhất định như được người tiêu dùng bình chọn ***“Hàng Việt nam chất lượng cao”, “Hàng Việt nam chất lượng cao – chuẩn hội nhập”,*** sản phẩm nước mắm Bản Việt đạt ***“Sản phẩm, dịch vụ tiêu biểu Tp.HCM năm 2019”*** do Hội doanh nghiệp Tp.HCM bình chọn, Giải thưởng ***“Sản phẩm, dịch vụ thương hiệu Việt tiêu biểu”,***.

Đây là một nỗ lực rất lớn của Công ty trong điều kiện nguồn kinh phí hết sức hạn hẹp. Công tác Marketing đã đạt được nhiều kết quả quan trọng để hỗ trợ công tác bán hàng.

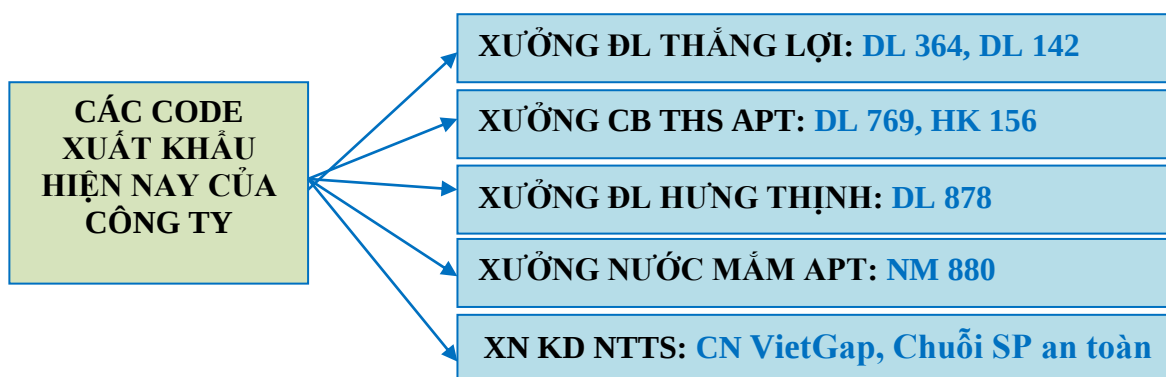
3.7. Về công tác quản lý chất lượng:

Với phương châm phát triển bền vững, luôn xem chất lượng hàng hóa là uy tín, mang tính cạnh tranh, nên chất lượng hàng hóa luôn được Công ty quan tâm duy trì. Qua các đợt kiểm tra trong năm của các cơ quan chức năng, các Xưởng sản xuất của Công ty đều đảm bảo điều kiện về an toàn vệ sinh trong chế biến thủy sản theo tiêu chuẩn ngành thủy sản và tiêu chuẩn quốc tế:

- Đảm bảo điều kiện sản xuất đối với các trang thiết bị, máy móc, công cụ dụng cụ,... luôn được quan tâm đầu tư sửa chữa thường xuyên, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu và các thị trường khác.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát vệ sinh, an toàn thực phẩm trong sản xuất và lưu thông hàng hóa, nhằm giữ ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm của Công ty cung cấp ra thị trường nội địa và xuất khẩu.

Trong năm đã hoàn tất hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm cho các code do Chi cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản Thủy sản cấp:



3.8. Về công tác đầu tư sửa chữa:

Công ty thực hiện đầu tư sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị, máy móc,...theo kế hoạch, định hướng các hạng mục đầu tư nhằm đảm bảo duy trì điều kiện sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu, các thị trường khác và an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước, tạo uy tín thu hút khách hàng, xây dựng thương hiệu APT ngày càng phát triển.

Trong năm 2019, Công ty đã thực hiện đúng chương trình đầu tư theo kế hoạch đã được duyệt. Kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, máy móc năm 2019 được HĐQT duyệt là 7,5 tỷ đồng; Tổng giá trị thực hiện trong năm 2019 là 5,58 tỷ đồng (74% KH). Việc thực hiện đầu tư đảm bảo và đem lại hiệu quả cho Công ty.

3.9. Về công tác tổ chức:

Kịp thời điều chỉnh cơ cấu tổ chức, nhân sự cho phù hợp chức năng, nhiệm vụ của từng Phòng ban, Đơn vị trực thuộc Công ty; Nâng vai trò trách nhiệm, năng lực của cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu trong mọi thời điểm; Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với pháp luật hiện hành.

Xây dựng định biên nhân sự của từng Phòng, Đơn vị. Nhằm chuẩn bị nguồn cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ lâu dài, tạo nguồn cho HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bố trí nhân sự phù hợp.

Công tác tổ chức ổn định, kịp thời điều động, sắp xếp lại các nhân sự cho phù hợp với yêu cầu công việc, cơ cấu tổ chức để đảm bảo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019.

Kịp thời cập nhật và hoàn chỉnh hệ thống thang bảng lương đóng bảo hiểm theo quy định mới, đảm bảo thực hiện các chế độ chính sách theo đúng quy định của pháp luật.

Công tác PCCC và Phòng chống bão lũ luôn được quan tâm và thường xuyên triển khai thực hiện. Thông qua các Đoàn thể, thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục ý thức NLĐ về an toàn – vệ sinh lao động – phòng chống cháy nổ, trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động, các phương tiện phòng chống cháy nổ, xây dựng đầy đủ nội quy, quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

3.10. Về công tác quản lý tài chính và giải quyết công nợ phải thu, phải trả:

Bộ máy tài chính kế toán của Công ty ngày càng tinh gọn, quy chế quản lý tài chính minh bạch, công khai, thông tin kịp thời, chính xác, phù hợp với tình hình tài chính hiện nay của Công ty; Tiếp tục phối hợp Satra tập trung công tác hoàn tất hồ sơ để quyết toán giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước. Với những khó khăn về vốn, không vay được vốn ngân hàng do những tồn tại cũ. Công ty cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn hiện có cho sản xuất kinh doanh một cách hợp lý và hiệu quả theo hướng chủ động tài chính, bảo toàn và phát triển vốn.

Đối với công nợ phải thu:

Tính đến ngày 31/12/2019, nợ phải thu khó đòi theo kết luận số 400-KL của Thanh tra Thành phố còn lại gần **90 tỷ đồng**. Khoản công nợ khó đòi trên đã được trích lập dự phòng 100% và đã khởi kiện ra TAND, THA yêu cầu thanh toán nợ.

Với mọi giải pháp và nỗ lực, trong năm 2019 Công ty tiếp tục đeo bám để giải quyết các hồ sơ đã khởi kiện, đang thi hành án và đã thu được **107 triệu đồng**, các vụ việc đang thi hành án có khả năng thu nợ rất thấp do những người phải thi hành án không còn tài sản hoặc không có khả năng trả nợ, có trường hợp người nợ đã qua đời không để lại di sản thừa kế. Đối với các vụ việc người phải thi hành án có tài sản nhưng tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng để bảo đảm vay nên các tài sản này phải được ưu tiên khi thanh lý trả cho các khoản vay của ngân hàng, sau khi đã trả xong cho ngân hàng thì mới đến các chủ nợ khác. Mặt khác, thường các khoản vay ngân hàng của các bị đơn thường cao hơn giá trị hiện tại của các tài sản bảo đảm nên rất khó để thanh toán số tiền còn nợ cho Công ty.

Đối với công nợ phải trả:

Theo số liệu Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty APT được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, đến thời điểm 31/12/2019, Công ty APT đang lỗ lũy kế (735 tỷ đồng), làm âm nguồn vốn chủ sở hữu (645 tỷ đồng) và các khoản nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 706,4 tỷ đồng.

Chi tiết khoản lỗ lũy kế đến 31/12/2019 là **(735 tỷ đồng)**, gồm:

- Lỗ lũy kế trước năm 2010 (*trước thời điểm thay đổi đại diện vốn và giảm vốn Nhà nước còn 30%*) là (194,7 tỷ đồng).
- Lỗ phát sinh từ năm 2010-2019 do ảnh hưởng bởi tồn tại cũ là (540,3 tỷ đồng).

Trong đó:

+ Lãi vay phải trả NH Sacombank	: - 394,9 tỷ đồng
+ Chênh lệch tỷ giá khoản vay vàng	: - 147,1 tỷ đồng
+ Xử lý, trích lập và hoàn nhập tồn tại cũ	: - 47,6 tỷ đồng
+ Lãi hoạt động SXKD	: + 49,3 tỷ đồng

(Khoản lãi vay nói trên chỉ bao gồm lãi phải trả theo lãi suất trong hạn trên hợp đồng vay, chưa tính lãi chậm thanh toán các khoản phạt quá hạn phải trả cho Ngân hàng).

Tổng số nợ phải trả quá hạn là 787 tỷ đồng, bao gồm:

- Nợ SATRA : 26,7 tỷ đồng
- Nợ Ngân hàng TMCP Sacombank : 746 tỷ đồng
- Nợ ngân sách : 14,3 tỷ đồng

*Tuy nhiên, đến thời điểm hiện nay theo Báo cáo kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần tại Công ty kinh doanh thủy hải sản do Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII lập ngày 26/5/2020 kiến nghị xử lý tài chính Công ty APT phải nộp về ngân sách Nhà nước số tiền **29.384.626.854 đồng** (chi tiết theo báo cáo tình hình thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNN).*

Vốn được tích lũy từ hiệu quả và khấu hao hàng năm để duy trì hoạt động SXKD, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động (*trong điều kiện hoàn toàn không được Ngân hàng cho vay vốn*).

Như vậy, khoản lỗ lũy kế trên Báo cáo tài chính năm 2019 thực chất là khoản lỗ do phát sinh lãi vay phải trả Ngân hàng TMCP Sacombank (nợ Ngân hàng TMCP Phương Nam trước đây) và xử lý dự phòng công nợ, hàng tồn kho... của những năm từ 2009 trở về trước. Từ năm 2010 đến nay, Công ty đã từng bước khôi phục hoạt động SXKD, từng bước ổn định. Nếu không tính các khoản nợ, lãi phải trả Ngân hàng Sacombank như đã nêu trên thì hoạt động SXKD của Công ty có lợi nhuận bình quân 5 tỷ đồng/năm.

Đối với khoản nợ vay Ngân hàng Sacombank:

Các giải pháp xử lý nợ trước đây như chuyển nợ vay thành vốn góp điều lệ, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện việc tái cấu trúc Công ty theo chỉ đạo của UBND Thành phố mặc dù đã được Đại hội Cổ đông APT thông qua và xây dựng thành các phương án đều không thể thực hiện được do cơ chế pháp lý hiện nay không cho phép thực hiện. Hiện Công ty đang đề xuất phương án hai bên cùng tìm kiếm nhà đầu tư mua lại khoản nợ vay này.

Đối với khoản công nợ phải trả Tổng công ty TM Sài Gòn TNHH MTV:

Theo số liệu trong giai đoạn đối chiếu, hoàn tất hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước, APT còn khoản công nợ phải trả SATRA là **26.765.067.131 đồng**, gồm:

- Lãi vay vốn kinh doanh 24.799.354.131 đồng
- Cổ tức năm 2007: 1.965.713.000 đồng

- Về khoản cổ tức năm 2007 là 1.965.713.000 đồng: Đây là khoản tiền cổ tức năm 2007 chia cho vốn Nhà nước, được tính căn cứ vào Kết quả kinh doanh năm 2007. Tuy nhiên, theo kết quả kiểm tra Báo cáo Tài chính Công ty APT năm 2007 của Kiểm toán Nhà nước thì năm 2007 Công ty bị lỗ - **8.129.254.054 đồng**.

Ngày 27/07/2018, HĐQT Công ty APT đã có nghị quyết số 06/NQ-HĐQT-2018 hủy bỏ thông báo số 11/TB-THS ngày 08/07/2008 về việc chia cổ tức năm 2007 và đưa ra giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến Thông báo số 11/TB-THS. Thực hiện nghị quyết này của HĐQT, Ban Điều hành Công ty APT đã gửi Thông báo số 03/TB-HĐQT-2018 đến Cổ đông chưa nhận cổ tức để thông tin về việc hủy bỏ Thông báo số 11/TB-THS ngày 08/07/2008 và không chia cổ tức năm 2007 (bao gồm Cổ đông bên ngoài và Cổ đông vốn Nhà nước là SATRA). Trong đó, ghi rõ Công ty APT không chia cổ tức năm 2007 do hoạt động kinh doanh năm 2007 bị thua lỗ.

Đối với khoản nợ ngân sách Nhà nước 14.393.716.398 đồng, bao gồm:

- Vốn cấp xây dựng Nhà máy Tân Tạo sau khi XDGTĐN: 11.178.114.000 đồng.
- Khoản phải nộp ngân sách theo Biên bản kiểm tra BCTC tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần là 3.215.602.398 đồng.

Ngoài ra, như đã báo cáo phần trên theo Biên bản chính thức của kiểm toán Nhà nước về kiểm toán quyết toán chuyển thể ngày 26/5/2020, Công ty APT phải nộp số tiền bị truy thu của giai đoạn DNNN là 14.990.910.456 đồng. Như vậy, tổng số tiền phải nộp về ngân sách sau khi hoàn thành quyết toán chuyển thể là **29.384.626.584 đồng**.

Ban Điều hành đã báo cáo và xin ý kiến HĐQT, tiếp tục gửi văn bản trình UBND TP xem xét không thu hồi số tiền này. Trong trường hợp không được xem xét, Ban Điều hành sẽ tham mưu phương án về lộ trình nộp trả ngân sách Nhà nước trình UB tiếp tục xem xét.

3.11. Công tác phối hợp Đoàn thể - Chăm lo đời sống:

Ban Điều hành, Đảng ủy, các đoàn thể và tập thể người lao động đã đoàn kết cùng Công ty vượt qua khó khăn thực hiện hoàn thành những chỉ tiêu của kế hoạch 2019 về doanh thu, lợi nhuận và thu nhập bình quân của người lao động.

Chính quyền và Công đoàn phối hợp triển khai thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, quy chế hội nghị người lao động, quy chế đối thoại; Tổ chức thành công Hội nghị người lao động năm 2019. Thông qua Hội nghị NLĐ, đối thoại định kỳ, Lãnh đạo Công ty đã giải đáp thỏa đáng các ý kiến đóng góp của người lao động, không có đơn thư, khiếu kiện của người lao động.

Song song với công tác điều hành hoạt động SXKD, Ban Điều hành Công ty đã phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy Công ty lãnh đạo các Đoàn thể tổ chức phát động các phong trào thi đua, thực hiện những chính sách chăm lo đời sống, vật chất cho Người lao động thông qua nhiều hình thức khác nhau. Công đoàn xây dựng Kế hoạch chăm lo đời sống cho Người lao động, phối hợp Đoàn Thanh niên tổ chức các sân chơi bổ ích, phù hợp cho Người lao động. Về cơ bản, điều kiện của người lao động đã được cải thiện rất tốt qua từng năm, môi trường làm việc đảm bảo để người lao động an tâm công tác.

Ngoài ra, Công ty thực hiện tốt công tác hoạt động xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái cho người nghèo, hoàn cảnh khó khăn tại các địa phương tại Củ Chi, tại các trung tâm khuyết tật,...

B. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Theo Trung tâm Thông tin và dự báo kinh tế của Bộ KHĐT thì triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2020 dự báo sẽ cải thiện hơn so với năm 2019 do những tiến triển trong đàm phán thương mại Mỹ-Trung Quốc. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất bình khi những rủi ro cản trở triển vọng kinh tế thế giới vẫn chưa thực sự hạ nhiệt, căng thẳng thương mại giữa Mỹ và các nước đối tác khó có thể chấm dứt trong ngắn hạn sẽ là rủi ro chủ yếu gây cản trở đến tốc độ tăng trưởng của thương mại và đầu tư thế giới; Tốc độ tăng trưởng tại các nền kinh tế phát triển dự báo sẽ giảm tốc trong năm 2020, Tăng trưởng kinh tế ở một số nền kinh tế mới nổi và đang phát triển có xu hướng chậm lại do ảnh hưởng bởi chiến tranh thương mại Mỹ -Trung và nền kinh tế Trung Quốc giảm tốc.

Thương mại thế giới được dự báo sẽ phục hồi nhẹ nhờ hiệu ứng tích cực từ các hiệp định thương mại thế hệ mới gần đây có hiệu lực sẽ giúp thúc đẩy thương mại và quá trình hội nhập sâu hơn giữa các quốc gia; Giá cả hàng hóa cơ bản trên thế giới được dự báo giảm vào cuối năm 2019 và năm 2020 do giảm tốc của thương mại và sản xuất toàn cầu; Giá năng lượng cũng được dự báo tiếp hạ nhiệt,

Triển vọng kinh tế thế giới 2020 sẽ tác động nhiều chiều đến kinh tế Việt Nam. Mặc dù kinh tế thế giới có xu hướng cải thiện trong năm 2020, nhưng triển vọng tăng trưởng các nền kinh tế lớn, đồng thời cũng là những đối tác lớn của Việt Nam như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc vẫn đang đà giảm tốc, không thực sự thuận lợi cho kinh tế Việt Nam trong năm 2020; Triển vọng kinh tế phát triển từ việc thực hiện CPTPP và EVFTA. Tuy nhiên, những xu hướng này sẽ chỉ rõ ràng hơn sau 2020 khi các kịch bản về chiến tranh thương mại rõ hơn cũng như sẽ phụ thuộc nhiều vào cải cách thể chế từ cam kết trong CPTPP và EVFTA.

Theo dự báo mới nhất ngày 16/2 của Quỹ Tiền tệ quốc tế IMF, dưới tác động của dịch viêm phổi do chủng mới của virus corona gây ra (COVID-19), tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể suy giảm 0,1-0,2% so với mức 3,3% theo dự báo trước đó.

Bên cạnh những thuận lợi, thì khó khăn thách thức với nền kinh tế sẽ là rất lớn. Đối với ngành thủy sản thì những rào cản của EU về quy định IUU, Mỹ về quy định của SIMP sẽ là những thách thức, khó khăn đối với tất cả các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản của Việt nam. Nhất là trong bối cảnh tài nguyên thủy hải sản ngày càng cạn kiệt, ngành thủy sản sẽ đứng trước rủi ro lớn do tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu... Thực tế cũng cho thấy, chưa thể kỳ vọng vào sự đột phá về năng suất lao động, hiệu quả đầu tư và năng lực cạnh tranh của cả nền kinh tế cũng như của cộng đồng doanh nghiệp.

Tình hình dịch bệnh toàn cầu kéo dài do virus covid-19 gây ra đã ảnh hưởng nặng nề đến kinh tế toàn thế giới, ảnh hưởng lớn đến công tác giao thương xuất nhập khẩu giữa các nước. Đặc biệt xuất khẩu thủy sản của Việt Nam bị ảnh hưởng không nhỏ.

Trước dự báo tình hình kinh tế trên. Trong điều kiện hiện Công ty hiện nay sẽ có những thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

1. Thuận lợi:

Phát huy những ưu điểm trong năm 2019, đây là điều kiện thuận lợi để làm tiền đề cho việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

- Ban Điều hành Công ty luôn được sự đồng thuận từ Cổ đông; HĐQT quan tâm, chỉ đạo sâu sát, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Điều hành Công ty trong suốt quá trình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Sự quyết liệt, chỉ đạo sâu sát của HĐQT; Ban Tổng Giám đốc phân công cụ thể đối với các lĩnh vực mình phụ trách; củng cố và tăng cường đối với công tác quản lý điều hành của Lãnh đạo các Phòng, Đơn vị.

- Điều kiện nhà Xưởng cơ bản đã đảm bảo yêu cầu sản xuất và đáp ứng yêu cầu về xuất khẩu, kỳ vọng là điều kiện để tăng thêm thị trường, khách hàng xuất khẩu.

- Tập thể Lãnh đạo, đoàn thể, Người lao động luôn đoàn kết gắn bó, không ngại khó khăn sẽ phấn đấu thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu được giao trong năm 2020.

2. Khó khăn:

- Nguồn nguyên liệu nước ngọt không ổn định về chất lượng.

- Rào cản kỹ thuật tại một số thị trường như Hàn Quốc, Trung Quốc,... mở rộng thêm đến hàng nông sản gây khó khăn cho xuất khẩu.

- Trong năm 2020 do ảnh hưởng của Dịch bệnh CoVid-19, khả năng thẽ vàng IUU chưa có hướng tháo gỡ,...nên sẽ rất khó khăn về nguồn nguyên liệu hàng biển, về kim ngạch xuất khẩu.

- Giá cả nguyên liệu đang ở mức khá cao nhưng giá bán không tăng được do sức cạnh tranh hiện nay là rất lớn, nếu tăng giá sẽ không cạnh tranh lại các nước trong khu vực ĐNÁ như Thái Lan, Indonesia, Malaysia,...vv

- Thiếu hụt nguồn lao động trực tiếp và gián tiếp.

- Tiền thuê đất hàng năm không ổn định ảnh hưởng đến kết quả chung.

- Khoản nợ phải trả ngân sách Nhà nước sau khi thực hiện xong quyết toán giai đoạn DNNN sẽ làm Công ty thiếu hụt nghiêm trọng nguồn vốn lưu động vốn đã rất hạn hẹp.

II. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	So sánh (%)	
				KH 2020/ TH 2019	KH 2020/ KH 2019
1	2	3	4	5=4/3	6=4/2
- Doanh thu thuần	300 tỷ đồng	352 tỷ đồng	335 tỷ đồng	95	112
- Kim ngạch XK	6.000.000USD	6.200.000USD	6.600.000USD	106	110
Tr/đó: XK trực tiếp	5.500.000USD	6.200.000USD	6.600.000USD	106	120
- Lợi nhuận	3,9 tỷ đồng	4,6 tỷ đồng	4,5 tỷ đồng	98	115

(Chỉ tiêu lợi nhuận trên là thuần túy từ kết quả hoạt động kinh doanh, không tính phần phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập (nếu có)).

2. Giải pháp trọng tâm đẩy mạnh hoạt động SXKD:

2.1. Công tác kinh doanh xuất khẩu:

- Nghiên cứu các mặt hàng mới có giá trị thặng dư cao để chào vào các thị trường xuất khẩu. Phân đầu thực hiện tốt các mặt hàng có giá trị cao, tăng kim ngạch xuất khẩu như há cảo, khô cá lóc, khô cá basa xuất sang thị trường Úc, Hàn Quốc.

- Nâng cao năng lực tìm kiếm, nắm bắt kịp thời tình hình nguyên liệu, có kế hoạch dự trữ hàng cho phù hợp để bảo đảm sản lượng cũng như chất lượng, giá cả phục vụ xuất khẩu đạt hiệu quả cao nhất.

- Tích cực, nỗ lực tìm kiếm thị trường và khách hàng mới để tăng kim ngạch xuất khẩu; Thực hiện tốt công tác quảng bá và xúc tiến thương mại.
- Tập trung quản lý chặt chẽ các chi phí, tính toán tiết kiệm chi phí nguyên liệu, bao bì,... để bảo đảm hiệu quả xuất khẩu.
- Tìm kiếm thêm khách hàng gia công tạm nhập, tái xuất cho Công ty.

2.2. Công tác kinh doanh nội địa:

- Xác định chiến lược lâu dài cho thương hiệu APT; Tiếp tục mở rộng thị trường và phát triển thương hiệu APT đối với ngành hàng thủy hải sản tươi sống, nhất là đối với mặt hàng cá điêu hồng.
- Nâng cao tính chuyên nghiệp cho nhân viên kinh doanh trong việc phát triển thị trường, Tập huấn các vấn đề về sản phẩm để nhân viên được cập nhật thông tin kịp thời; Mở thêm kênh bán hàng mới, marketing online, qua đó thúc đẩy phát triển vào các cửa hàng tiện lợi, lưu động...; Có cơ chế khoán doanh thu phù hợp cho từng nhân viên kinh doanh, qua đó nâng cao năng lực cũng như có cơ sở để đánh giá chất lượng công việc của nhân viên kinh doanh để có giải pháp đào tạo hiệu quả.
- Nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, bao bì, nghiên cứu sản phẩm mới.
- Áp dụng phương thức bán hàng online.

2.3. Công tác Marketing - R&D:

- Trong điều kiện nguồn kinh phí cho Marketing-R&D hạn hẹp. Cần phải có kế hoạch phù hợp, đẩy mạnh công tác khuyến mãi, truyền thông; Phát triển Marketing online thông qua các kênh thương mại điện tử Lazada, Shopee, Amazon,... Xây dựng các chương trình kích cầu, quảng bá sản phẩm mới,...vv; Cải tiến mẫu mã bao bì sản phẩm, nghiên cứu đưa ra các sản phẩm mới hợp thị hiếu bảo đảm chất lượng vừa túi tiền, tiện lợi cho người tiêu dùng.
- Tiếp tục bám sát và duy trì tham gia các hoạt động của Sở Công thương, Hội Doanh nghiệp, Hội Lương thực thực phẩm, Hội hàng CNCLC,... Các Chương trình thời sự của Đài truyền hình, các Báo,...
- Tiếp tục tạo mối quan hệ gần gũi, thân thiện giữa nhà sản xuất với người tiêu dùng, làm nền tảng cho sự phát triển thương mại nội địa bền vững. Tham gia ứng cử các danh hiệu quan trọng tiêu biểu của Thành phố và cấp Quốc gia nhằm tạo niềm tin cho người tiêu dùng

2.4. Công tác nuôi trồng:

- Thực hiện tốt theo Quy trình nuôi đã được phê duyệt, đảm bảo định mức FCR.
- Duy trì phương pháp nuôi an toàn, chất lượng, tạo ra nguyên liệu đáp ứng cho công tác xuất khẩu và cung cấp cho thị trường nội địa “*chuỗi thực phẩm an toàn*”; đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng và có thể truy xuất nguồn gốc đối với các mặt hàng cá điêu hồng, cá trê, cá tra... đáp ứng yêu cầu xuất khẩu.

- Nghiên cứu mở rộng việc hợp tác nuôi trồng với các tổ chức, cá nhân có điều kiện, có cơ sở vật chất phù hợp, cho phép xí nghiệp nuôi trồng chủ động hơn trong việc kinh doanh mua bán nhằm đem lại doanh thu và hiệu quả trong năm 2019.

- Lưu ý đảm bảo an toàn về tài sản, an toàn lao động trên sông nước. Đặc biệt là vào mùa mưa lũ.

2.5. Công tác sản xuất:

- Tăng năng suất lao động bằng các biện pháp như: Tổ chức sản xuất và điều phối sản xuất hợp lý nhằm tăng năng suất tiết kiệm chi phí, cải thiện thu nhập người lao động; Đào tạo tay nghề người lao động đối với các mặt hàng GTGT, phi lê...;

- Bố trí dây chuyền sản xuất phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất, nghiên cứu đưa một số trang thiết bị máy móc vào sản xuất thay thế dần lao động thủ công.

- Tìm thêm khách hàng gia công nước ngoài (*tạm nhập, tái xuất*) có tính ổn định cao và dần thay thế các khách hàng nhỏ lẻ.

- Thực hiện tiết kiệm chi phí trong sản xuất, tiết kiệm phí điện, nước thường xuyên theo dõi thời gian chạy máy bảo đảm nhiệt độ kho, hạn chế chạy máy giờ cao điểm, hạn chế mở cửa kho khi không cần thiết để tránh mất nhiệt độ.

- Rà soát lại những khách hàng cũ, qua đó, tiếp tục chăm sóc những khách hàng chiến lược, chu đáo, sắp xếp hợp lý, kịp tiến độ để thực hiện công tác phục vụ sản xuất được tốt hơn. Ưu tiên chọn các khách hàng gia công có năng lực, tiềm lực tài chính tốt, mong muốn gắn bó lâu dài đồng hành cùng công ty APT.

- Tiếp tục tập trung khai thác tốt nhất công suất các Kho, cải thiện biện pháp thực hiện, nâng cao năng lực quản lý kho, có giải pháp tối ưu nhất để khai thác tối đa công suất kho.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ an toàn tài sản Công ty, tài sản khách hàng, chủ động hơn nữa trong phòng chống cháy nổ và PCCC ...

2.6. Công tác chất lượng:

- Tiếp tục tăng cường công tác quản lý chặt chẽ quy trình sản xuất, bảo đảm cơ sở vật chất luôn đạt yêu cầu về VS - ATTP, duy trì code xuất khẩu và công tác quản lý chất lượng là một trong những tiêu chí hàng đầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Nghiên cứu đưa vào kinh doanh các mặt hàng mới đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước. Nghiên cứu thành công và đưa ra thị trường tối thiểu 05 mặt hàng mới trong năm 2020.

2.7. Công tác đầu tư, sửa chữa:

Tiếp tục đầu tư, sửa chữa và đổi mới máy móc trang thiết bị cần thiết nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước, tạo uy tín thu hút khách hàng. Dự kiến chi phí đầu tư, sửa chữa khoảng 7,5 tỷ đồng. Đảm bảo trang thiết bị máy móc đáp ứng yêu cầu sản xuất.

2.8. Công tác tổ chức:

- Thực hiện công tác sắp xếp nhân sự phù hợp với tình hình SXKD thực tế, đào tạo và đào tạo lại cán bộ quản lý để có kế hoạch, điều chỉnh, quy hoạch cho phù hợp với năm 2020 và những năm tiếp theo.

- Thực hiện công tác tuyển dụng lao động và đào tạo nguồn nhân lực lành nghề. Nghiên cứu và thực hiện các chế độ ưu đãi để thu hút công nhân có tay nghề cho các Xưởng sản xuất.

2.9. Công tác quản lý tài chính:

- Thực hiện kiểm soát, quản lý chặt chẽ công nợ, cân đối và sử dụng mọi nguồn vốn cho sản xuất kinh doanh hợp lý và hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn. Quản lý chặt chẽ chi tiêu, tiết kiệm chi phí sản xuất và kinh doanh.

- Cùng với Satra tập trung giải quyết hoàn tất hồ sơ quyết toán giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước, xác định lại giá trị doanh nghiệp để thực hiện việc thoái vốn Nhà nước.

- Giám sát chặt chẽ các đơn vị sử dụng vốn lưu động, hàng hóa tồn kho, hàng hóa luân chuyển, công nợ....

- Phối hợp cùng các đối tác để tìm hướng giải quyết nợ vay Ngân hàng Sacombank.

Phòng kế toán đi sâu vào công tác giám sát các đơn vị sử dụng nguồn vốn có hiệu quả tốt nhất có thể trong điều kiện Công ty có thể thiết hụt vốn do phải hoàn trả ngân sách các khoản phải nộp khi quyết toán giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước.

III. KẾT LUẬN

Trong điều kiện có nhiều khó khăn khách quan, Ban Điều hành đã cố gắng hết sức để duy trì ổn định và phát triển sản xuất và có những kết quả nhất định trong năm, về cơ bản đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu được HĐQT giao. Tuy nhiên, trong quá trình điều hành vẫn không tránh khỏi những hạn chế. Rất mong HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty tiếp tục định hướng, chỉ đạo quyết liệt và tạo điều kiện tốt nhất như những năm qua để Ban Điều hành Công ty tiếp tục thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao trong năm 2020.

Theo dự báo nền kinh tế năm 2020 sẽ có nhiều khó khăn, thách thức hơn so với năm 2019, sẽ có không ít khó khăn về khâu sản xuất do thiếu nguồn nguyên liệu, sức cạnh tranh của thị trường, những rào cản về kỹ thuật, ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid,....

Tuy nhiên, Ban Điều hành Công ty quyết tâm thực hiện các giải pháp đồng bộ để có thể hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2020, kế thừa những ưu điểm và rút kinh nghiệm các mặt còn hạn chế trong những năm qua, cùng với những thay đổi phù hợp về mô hình tổ chức, quản lý và phương thức điều hành. không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Người lao động.

Tập thể Ban Điều hành, Đoàn thể và Người lao động Công ty quyết tâm thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và các mục tiêu, giải pháp trọng tâm của Công ty để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông 2020;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu: VT, P.KHSX.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN THÀNH VINH



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541802 - 37541889 Fax: 37541808
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số/BC-THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO

TÓM TẮT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2019

CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 01/3/2017;
- Căn cứ Quy chế quản lý tài chính Công ty Cổ phần kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) tại thời điểm 31/12/2019.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) tại thời điểm 31/12/2019. Ban Điều hành Công ty xin trình bày trước Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 về tóm tắt báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán như sau:

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán (AASC) đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc số liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên. Bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế. Tuy nhiên, không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty, công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Kết quả kiểm toán như sau:

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

A. TÀI SẢN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2019	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2019
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	105.362.340.609	100.927.096.251
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	13.836.244.463	3.106.080.170
1.1	Tiền	13.836.244.463	3.106.080.170
1.2	Các khoản tương đương tiền	-	-
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	43.000.000.000	23.000.000.000
2.1	Đầu tư tài chính nắm giữ đến ngày đáo hạn	43.000.000.000	23.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	21.395.650.161	25.538.113.627
3.1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	91.175.322.329	96.213.597.165
3.2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	5.841.908.000	5.918.717.000
3.3	Phải thu ngắn hạn khác	35.611.463.616	34.729.343.246
3.4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(111.233.043.784)	(111.323.543.784)
4	Hàng tồn kho	23.293.625.074	43.326.746.455
4.1	Hàng tồn kho	23.295.660.420	43.328.781.801
4.2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(2.035.346)	(2.035.346)
5	Tài sản ngắn hạn khác	3.836.820.911	5.956.155.999
5.1	Chi phí trả trước ngắn hạn	22.975.016	390.251.442
5.2	Thuế GTGT được khấu trừ	3.751.402.140	5.503.460.802
5.3	Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	62.443.755	62.443.755
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	64.193.507.976	69.723.678.540
1	Các khoản phải thu dài hạn	130.926.820	46.097.500
1.1	Phải thu dài hạn khác	130.926.820	46.097.500
2	Tài sản cố định	48.765.216.606	53.255.586.208
2.1	Tài sản cố định hữu hình	48.765.216.606	53.255.586.208
	- Nguyên giá	130.503.809.562	129.726.484.320
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(81.738.592.956)	(76.470.898.112)
2.2	Tài sản cố định vô hình	-	-
	- Nguyên giá	365.560.000	365.560.000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(365.560.000)	(365.560.000)
3	Bất động sản đầu tư	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	-	1.090.412.550
4.1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	1.090.412.550
5	Tài sản dài hạn khác	15.297.364.550	15.331.582.282
5.1	Chi phí trả trước dài hạn	15.297.364.550	15.331.582.282
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	169.555.848.585	170.650.774.791

B. NGUỒN VỐN

Đơn vị tính: VNĐ

STT	NỘI DUNG	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2019	SỐ DƯ NGÀY 31/12/2019
IV	NỢ PHẢI TRẢ	814.525.412.534	709.255.777.841
1	Nợ ngắn hạn	811.769.993.153	705.450.541.841
1.1	Phải trả người bán ngắn hạn	11.432.794.587	11.591.146.047
1.2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.434.160.246	8.831.224.244
1.3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	156.380.158	40.734.644
1.4	Phải trả người lao động	6.323.789.010	5.908.527.262
1.5	Chi phí phải trả ngắn hạn	2.992.275.842	641.357.167
1.6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	685.912.500	685.912.500
1.7	Phải trả ngắn hạn khác	436.367.185.766	361.422.084.933
1.8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	352.360.750.000	316.312.810.000
1.9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	16.745.044	16.745.044
2	Nợ dài hạn	2.755.419.381	3.805.236.000
2.1	Phải trả dài hạn khác	2.755.419.381	3.805.236.000
V	VỐN CHỦ SỞ HỮU	(644.969.563.949)	(538.605.003.050)
1	Vốn chủ sở hữu	(644.969.563.949)	(538.605.003.050)
1.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	88.000.000.000	88.000.000.000
	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	88.000.000.000	88.000.000.000
1.2	Quỹ đầu tư phát triển	1.831.822.301	1.831.822.301
1.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(734.801.386.250)	(628.436.825.351)
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	(628.436.825.351)	(592.684.836.794)
	- LNST chưa phân phối năm nay	(106.364.560.899)	(35.751.988.557)
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	169.555.848.585	170.650.774.791

II. KẾT QUẢ KINH DOANH

Đơn vị tính: VNĐ

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2019	NĂM 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	353.123.106.507	294.144.220.562
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	562.268.550	3.354.857.997
3	Doanh thu thuần	352.560.837.957	290.789.362.565
4	Giá vốn hàng bán	298.726.842.693	250.574.127.821
5	Lợi nhuận gộp	53.833.995.264	40.215.234.744
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.113.967.887	2.074.570.508
7	Chi phí tài chính	111.067.142.324	35.561.766.611
8	Chi phí bán hàng	37.134.758.601	30.560.413.574
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.289.794.935	11.902.080.810
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(106.543.732.709)	(35.734.455.743)
11	Thu nhập khác	203.310.157	151.906.372
12	Chi phí khác	24.138.347	169.439.186
13	Lợi nhuận khác	179.171.810	(17.532.814)
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(106.364.560.899)	(35.751.988.557)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	-
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(106.364.560.899)	(35.751.988.557)
17	Lãi vay Ngân hàng TMCP Sacombank	38.121.977.370	35.561.766.611
18	Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại khoản vay vàng của NH TMCP Sacombank	73.023.974.463	116.660.000
19	Hoàn nhập dự phòng công nợ khó đòi	90.500.000	80.000.000
20	Lợi nhuận trong SXKD năm 2019	4.690.890.934	6.438.054

III. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Đến thời điểm 31/12/2019, Công ty đang lỗ lũy kế là -734.801.386.250 đồng, làm âm nguồn vốn chủ sở hữu 644.969.563.949 đồng và các khoản nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn là 706.407.652.544 đồng. Ngoài ra, Công ty cũng đang có các khoản nợ đến hạn chưa thanh toán như các khoản vay với trị giá 352.360 tỷ đồng, các khoản phải trả ngắn hạn với trị giá 436.367 tỷ đồng. Các dấu hiệu này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên, Báo cáo tài chính năm 2019 vẫn được lập trên cơ sở hoạt động liên tục dựa trên các cam kết của Ban Tổng Giám đốc. Khả năng tiếp tục hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ phụ thuộc vào sự hỗ trợ của các chủ sở hữu cũng như sự chấp thuận của ngân hàng trong việc tái cơ cấu vốn vay và kế hoạch phát hành thêm cổ phiếu của Công ty trong thời gian tới.

Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán các khoản nợ khó đòi chưa được đối chiếu, xác nhận đầy đủ bao gồm: Nợ phải thu khách hàng là 71.739.521.917 đồng; công nợ trả trước cho người bán là 5.650.000.000 đồng và nợ phải thu khác là 33.864.021.867 đồng. Toàn bộ số công nợ này đã được trích lập dự phòng 100%. Với các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính.

Tại thời điểm 31/12/2019, Công ty đang theo dõi một số khoản công nợ phát sinh giai đoạn trước cổ phần hóa trên khoản mục Người mua trả tiền trước ngắn hạn số tiền 389.925.937 đồng. Phải trả ngắn hạn khác số tiền là 4.682.309.260 đồng và số tiền 11.267.612.814 đồng các khoản ứng vốn nhà nước xây dựng nhà xưởng trong giai đoạn cổ phần hóa đang chờ quyết toán chưa được đối chiếu, xác nhận. Với các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đối với Báo cáo tài chính.

Bên cạnh đó, trong năm 2019 Công ty đang tạm trích trước tiền thuê đất bổ sung cho giai đoạn từ năm 1996 đến năm 2018 tại khu đất số 49 Ông Ích Khiêm. Phường 10, Quận 11. Thành phố Hồ Chí Minh vào chỉ tiêu "*Chi phí bán hàng*" với giá trị là 2.581.190.880 đồng trong khi chờ thông báo chính thức từ Chi cục thuế địa phương. Với các thủ tục đã thực hiện, chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng nếu có của vấn đề này đến các khoản mục liên quan trên Báo cáo tài chính do số thuế này có thể thay đổi tùy thuộc quyết định từ các cơ quan chức năng có liên quan.

Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của các vấn đề nêu tại đoạn “*Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ*”. Báo cáo Tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2019, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh:

Tại thời điểm 31/12/2019, Công ty đã thực hiện đánh giá lại khoản nợ vay 5.833 lượng vàng SJC tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (trước đây là Ngân hàng TMCP Phương Nam) theo giá niêm yết của ngân hàng cho vay. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện trích lập chi phí lãi vay trong năm 2019 cho toàn bộ khoản vay bằng vàng và tiền tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín với tổng số tiền là 38.121.977.370 đồng. Số lãi vay này được trích theo lãi suất ký kết trên các hợp đồng vay và chưa tính đến lãi quá hạn./.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông (báo cáo tại Đại hội);
- HĐQT, BKS, Ban TGD Công ty (để báo cáo);
- Lưu P.KTTC, TK.HĐQT.

ĐOÀN THỊ THU HÀ



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: apcco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện quyết toán chuyển thể Giai đoạn DNN sang Công ty cổ phần

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ điều 6, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 chấp thuận ủy quyền cho HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022) thay mặt, nhân danh Đại hội đồng Cổ đông toàn quyền thực hiện các quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông để quyết định xử lý các vấn đề tài chính trong giai đoạn chuyển thể từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần bao gồm cả việc đồng ý “Chấp nhận kế thừa khoản lỗ còn lại để tiếp tục hoạt động” theo đúng các Quy định pháp luật. Thời hạn ủy quyền suốt nhiệm kỳ III (2017-2022);

- Căn cứ Nghị quyết 03/NQ-HĐQT-2018 của Hội đồng Quản trị Công ty APT về việc thông qua Biên bản kiểm tra Báo cáo tài chính từ thời điểm xác định giá trị Doanh nghiệp 30/6/2005 đến thời điểm chuyển thể 31/12/2006;

- Căn cứ Biên bản họp Ban chỉ đạo Cổ phần hóa ngày 26/9/2018 giữa Đại diện các Sở ban ngành Thành phố, Tổng Công ty TMSG TNHH MTV và Công ty APT về việc xác định phần vốn Nhà nước đến thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển sang Công ty cổ phần ngày 31/12/2006 của Công ty Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn;

- Căn cứ điều 3 Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2018 và năm 2019 về việc thông qua báo cáo tình hình quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty Cổ phần;

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại Công ty Kinh doanh Thủy hải sản (nay là Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn) ban hành theo Công văn số 52/KTNN-TH ngày 26/5/2020 do Kiểm toán Nhà nước lập.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2017 và Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT-2018 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước.

Ban Điều hành Công ty APT xin báo cáo Đại hội về tình hình thực hiện quyết toán chuyển thể trong năm 2019 như sau:

I. CÁC CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN.

Trên cơ sở Biên bản họp ngày 26/9/2018 giữa Ban Điều hành Công ty với đại diện Tổng Công ty Satra và các Sở Ban ngành Thành phố để xác nhận các số liệu liên quan quyết toán chuyển thể, Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn (SATRA) đã có Tờ trình số 535/TTr-TCT ngày 12/12/2018 trình Ủy ban Nhân dân Thành phố và Chi cục Tài chính Doanh nghiệp TP.HCM về việc xem xét phê duyệt quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp (30/6/2005) đến thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần (31/12/2006) của Công ty Kinh doanh Thủy hải sản.

- Ngày 18/01/2019, Chi cục Tài chính Doanh nghiệp TP.HCM đã có công văn số 61/TCDN-TM đề xuất UBND Thành phố Hồ Chí Minh giao Thanh tra Thành phố khẩn trương xem xét, có ý kiến xử lý đối với các nội dung có liên quan đến Công ty APT làm cơ sở thực hiện quyết toán chuyển thể theo đúng quy định.

- Ngày 07/03/2019, UBND Thành phố đã có công văn số 732/UBND-KT về việc xác định giá trị phần vốn Nhà nước từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm quyết toán chuyển sang Công ty cổ phần của Công ty APT. Trong đó, UBND giao Thanh tra Thành phố khẩn trương xem xét, có ý kiến xử lý đối với các nội dung có liên quan đến Công ty APT làm cơ sở thực hiện quyết toán chuyển thể theo đúng quy định. Sau khi có ý kiến của Thanh tra Thành phố, giao SATRA khẩn trương cập nhật, hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển thể, gửi Chi cục Tài chính Doanh nghiệp thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

- Ngày 21/5/2019, Thanh tra Thành phố đã có văn bản số 885/TTTP-P8 báo cáo UBND Thành phố về kết quả thực hiện chỉ đạo của UBND Thành phố liên quan đến Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn (APT). Trong đó, Thanh tra Thành phố kiến nghị Ủy ban chấp thuận tách biệt 02 giai đoạn quyết toán chuyển thể và giai đoạn thanh tra để thực hiện. Cụ thể:

+ Giao SATRA khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển thể gửi Sở Tài chính (Chi cục Tài chính Doanh nghiệp) thẩm định, báo cáo kết quả thực hiện cho UBND Thành phố chậm nhất đến ngày 31/5/2019.

+ Giao Sở Tài chính (Chi cục Tài chính Doanh nghiệp) thẩm định, trình hồ sơ UBND Thành phố phê duyệt, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 14/6/2019.

+ Giao Thanh tra Thành phố tiếp tục theo dõi, đôn đốc và tổng hợp Báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

- Ngày 07/08/2019, UBND Thành phố đã có văn bản chỉ đạo số 3276/UBND-KT, chỉ đạo Thanh tra Thành phố, Sở Tài chính (Chi cục Tài chính doanh nghiệp), SATRA thực hiện các việc liên quan đến Công ty APT như sau:

+ Giao SATRA khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán phần vốn Nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành công ty cổ phần đối với Công ty APT gửi Sở Tài chính (Chi cục Tài chính Doanh nghiệp) thẩm định; đồng thời gửi Thanh tra Thành phố theo dõi tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

+ Giao Sở Tài chính (Chi cục Tài chính Doanh nghiệp) thẩm định hồ sơ quyết toán phần vốn Nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành Công ty cổ phần đối với Công ty APT trình UBND Thành phố xem xét, quyết định; đồng thời gửi Thanh tra Thành phố theo dõi tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

+ Giao Thanh tra Thành phố tiếp tục theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

- Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND Thành phố, SATRA đã có Văn bản số 970/TCT-KH&ĐTTC gửi Chi cục Tài chính Doanh nghiệp đề nghị xem xét thẩm định hồ sơ quyết toán phần vốn Nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành Công ty cổ phần đối với Công ty APT, trình UBND Thành phố phê duyệt.

- UBND Thành phố đã chỉ đạo Chi cục Tài chính doanh nghiệp chuyển hồ sơ quyết toán chuyển thể của Công ty APT sang Tổng Kiểm toán Nhà nước để kiểm toán việc thực hiện quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty cổ phần (*Công ty APT là một trong 31 doanh nghiệp được kiểm toán quyết toán chuyển thể lần này*).

- Thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán Nhà nước, Kiểm toán Nhà nước Khu vực VIII đã thực hiện kiểm toán tại Công ty từ ngày 04/12 đến ngày 20/12/2019. Đến ngày 26/5/2020, đã có Báo cáo chính thức của kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành Công ty cổ phần của Công ty Kinh doanh Thủy hải sản (nay là Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn).

II. CÁC VẤN ĐỀ XỬ LÝ TÀI CHÍNH THEO DỰ THẢO BIÊN BẢN KIỂM TOÁN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC KHU VỰC VIII.

1. Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển thành Công ty cổ phần:

- Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp ngày 30/6/2005 (Theo Quyết định số 6692/QĐ-UBND ngày 30/12/2005 của UBND Thành phố) là **68.064.503.100 đồng**.

- Vốn Nhà nước để lại Công ty cổ phần tại thời điểm ngày 31/12/2006 là **58.678.000.000 đồng**.

- Giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại thời điểm chuyển thành Công ty cổ phần ngày 31/12/2006 (theo Báo cáo Kiểm toán) là **86.805.060.565 đồng**.

- Chênh lệch **tăng vốn Nhà nước** so với thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa (86.805.060.565 đồng – 68.064.503.100 đồng) là **18.740.557.665 đồng**.

2. Các khoản phải nộp về ngân sách sau khi quyết toán chuyển thể:

Theo kiến nghị của Kiểm toán nhà nước về xử lý tài chính đối với Công ty Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn APT, Công ty phải nộp tổng số tiền là **29,384,626,854 đồng** (hai mươi chín tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, tám trăm năm mươi bốn đồng), trong đó:

- Nộp về NSNN Thành phố: 15.614.453.881 đồng (khoản thu từ cổ phần hóa do Kiểm toán Nhà nước xác định).

- Nộp về NSNN Thành phố: 3.215.602.398 đồng (khoản thu từ cổ phần hóa do đơn vị tự xác định).

- Nộp về Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn: 10.554.570.575 đồng (khoản lợi nhuận tăng thêm trong giai đoạn DNNN do Kiểm toán Nhà nước xác định).

Trong tổng số tiền Công ty APT phải nộp theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước là **29,384,626,854 đồng**, bao gồm các khoản sau:

(1) Số tiền 3.215.602.398 đồng: Khoản thu từ cổ phần hóa do đơn vị tự xác định.

(2) Số tiền 1.480.774.753 đồng: Là số tiền giảm nguyên giá tài sản cố định thuộc Dự án xây dựng nhà máy Tân Tạo tại KCN Tân Tạo do giá trị quyết toán được phê duyệt thấp hơn giá trị nguyên giá tài sản cố định tạm tính khi xác định giá trị doanh nghiệp.

(3) Số tiền 222.116.173 đồng: Giảm khấu hao TSCĐ tương đương giá trị giảm nguyên giá tài sản cố định Công trình nhà máy Tân Tạo 1.480.774.753 đồng (theo Biên bản kiểm tra Báo cáo tài chính 31/12/2006 của Công ty Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn do Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn lập ngày 27/3/2018).

(4) Số tiền 2.913.551.576 đồng: Là tiền lãi gộp của lô hàng xuất hóa đơn năm 2006 nhưng ghi nhận doanh thu năm 2007 (Doanh thu 15.991.870.003 đồng, giá vốn 13.078.318.427 đồng).

(5) Số tiền 10.374.467.954 đồng: là tổng các khoản chi thưởng, Lễ, Tết... cho người lao động được chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi nhưng đơn vị hạch toán vào chi phí kết chuyển vào chi phí quản lý doanh nghiệp của năm 2004, 2005, 2006.

(6) Số tiền Sở Tài chính cấp vốn xây dựng Nhà máy Tân Tạo sau khi xác định giá trị doanh nghiệp 11.178.114.000 đồng.

Ngoài số tiền nói trên, có khả năng Công ty APT còn phải nộp thêm khoản lãi trả chậm tính từ ngày nhận vốn đến thời điểm nộp trả số tiền trên về ngân sách Nhà nước.

Trong số các khoản phải nộp theo Báo cáo kiểm toán, có hai nội dung mới phát sinh so với số liệu đã báo cáo Hội đồng Quản trị trước đây là: “Lợi nhuận gộp của lô hàng xuất hóa đơn bán hàng cuối năm 2006 nhưng sang 2007 mới ghi nhận doanh thu và khoản chi phúc lợi cho người lao động sai quy định tại các năm 2004, 2005 và 2006 với tổng số tiền là 13.288.019.530 đồng”. Trong quá trình làm việc với Kiểm toán Nhà nước, Ban điều hành Công ty đã phối hợp với SATRA nhiều lần gửi văn bản giải trình đề Tổ kiểm toán xem xét giảm trừ cho Công ty không phải nộp hai khoản này. Tuy nhiên, Kiểm toán Nhà nước không chấp nhận giải trình và Công ty vẫn phải nộp lại ngân sách số tiền này.

III. CÁC VẤN ĐỀ ẢNH HƯỞNG ĐẾN TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY SAU KHI HOÀN THÀNH QUYẾT TOÁN CHUYỂN THỂ.

Sau khi quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước được phê duyệt, Công ty phải nộp trả lại ngân sách Nhà nước số tiền gần 30 tỷ đồng, điều này sẽ ảnh hưởng rất lớn đến nguồn vốn lưu động của Công ty để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh hiện nay. Chưa tính khoản lãi trả chậm có khả năng phải nộp nếu các cơ quan ban ngành yêu cầu.

Sau khi nhận được Báo cáo Kiểm toán, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành Công ty gửi văn bản kiến nghị UBND Thành phố xem xét không thu hồi số tiền 13.288.019.530 đồng nói trên. Tuy nhiên, trong trường hợp không được Ủy ban chấp nhận, trên cơ sở các nội dung đã báo cáo trên, Hội đồng Quản trị Công ty sẽ có Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 một số nội dung sau:

1. Biểu quyết chấp thuận số tiền phải nộp về Ngân sách Nhà nước sau khi quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang Công ty cổ phần với số tiền là 29.384.626.854 đồng (*hai mươi chín tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, tám trăm năm mươi bốn đồng*).

2. Biểu quyết chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty được thay mặt, nhân danh, toàn quyền thực hiện các quyền của Đại hội đồng Cổ đông để quyết định chấp thuận, ký xác nhận, nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước và thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý cần thiết khác...vv, nhằm mục đích hoàn tất việc quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ Đại hội đồng Cổ đông gần nhất.

Trên là một số nội dung liên quan đến công tác thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNNN của Công ty APT. Ban Điều hành Công ty kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các vấn đề mới, Ban Điều hành Công ty sẽ kịp thời báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng Quản trị để thực hiện.

Trân trọng./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Báo cáo ĐHĐCĐ 2020;
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT, TK HĐQT.

NGUYỄN THÀNH VINH



BAN KIỂM SOÁT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

NĂM 2019 & PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2020

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 01/3/2017;
- Căn cứ Quy chế hoạt động Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn.

Thực hiện Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát Công ty APT gồm 03 thành viên có tên sau:

- | | |
|-------------------------|---------------|
| 1. Ông Bùi Tấn Định | - Trưởng ban |
| 2. Bà Đỗ Ngọc Nga | - Thành viên |
| 3. Bà Lê Thị Thùy Trang | - Thành viên. |

Trên cơ sở quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, mỗi thành viên được phân công phụ trách những vấn đề phù hợp với chuyên môn.

Các thành viên Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty; Giám sát việc thực hiện Điều lệ Công ty, việc chỉ đạo và triển khai Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019. Trên cơ sở giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, kiến nghị những vấn đề có liên quan đến công tác quản trị, điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty; Báo cáo tài chính của Công ty năm 2019.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY

Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty APT đã được kiểm toán và Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá về hoạt động tài chính và báo cáo năm 2019 của Kiểm toán đối với Công ty. Các chỉ tiêu trọng yếu được tóm tắt như sau:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 (đến 31/12/2019):

- Doanh thu thuần : 352.560.837.957 đồng
- Kim ngạch XK : 6.200.000 USD
- Lợi nhuận sau thuế : (106.364.560.899) đồng

Về kết quả lợi nhuận trước thuế (106.364.560.899 đồng), cụ thể:

- Lợi nhuận hoạt động SXKD 2019 : 4.690.890.934đ
- Lãi vay NHTM CP Sacombank : (38.121.977.370đ)
- Chênh lệch đánh giá lại tỷ giá vàng : (73.023.974.463đ)
(khoản nợ vay vàng của Sacombank)
- Hoàn nhập dự phòng công nợ khó đòi : 90.500.000đ

2. Tình hình tài chính:

Đến 31/12/2019, những số liệu tài chính cơ bản của Công ty như sau:

- Tổng tài sản : 169.555.848.585 đồng
- Các khoản phải thu ngắn hạn : 21.395.650.161 đồng
- Hàng tồn kho : 23.293.625.074 đồng
- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn : 352.360.750.000 đồng
- Phải trả ngắn hạn khác : 436.367.185.766 đồng
- Vốn điều lệ : 88.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : (734.801.386.250) đồng

- Báo cáo tài chính năm 2019, được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, Báo cáo tài chính được lập đầy đủ mẫu biểu theo quy định của Bộ Tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2019, kết thúc hoạt động kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ cho giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019, phù hợp với các chuẩn mực và quy định của chế độ kế toán hiện hành.

- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 phản ánh trung thực về tình hình tài chính của Công ty.

3. Tình hình đầu tư:

- Công tác kế hoạch đầu tư: Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty thực hiện đầu tư sửa chữa, nâng cấp các trang thiết bị, máy móc,...theo kế hoạch, định hướng các hạng mục đầu tư nhằm đảm bảo duy trì điều kiện sản xuất đạt tiêu chuẩn xuất khẩu vào thị trường Châu Âu, các thị trường khác và an toàn vệ sinh thực phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong và ngoài nước, tạo uy tín thu hút khách hàng, xây dựng thương hiệu APT ngày càng phát triển.

- Trong năm tài chính 2019, Công ty đã thực hiện đúng chương trình đầu tư theo kế hoạch đã được duyệt. Kế hoạch đầu tư mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, máy móc năm 2019 được HĐQT duyệt là 7,5 tỷ đồng; Tổng giá trị thực hiện trong năm 2019 là 5,58 tỷ đồng (74% KH).

- Ban Kiểm soát đã xem xét và đánh giá việc thực hiện đầu tư của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành là đúng đắn và đem lại hiệu quả cho Công ty trong năm tài chính 2019.

III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY.

Ban Kiểm soát đã nhận được đầu đủ các thông tin và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Báo cáo kết quả kinh doanh, kết quả hoạt động tài chính năm 2019 đã được kiểm toán của Công ty.

Thành viên Ban Kiểm soát tham dự các phiên họp của HĐQT. Trên cơ sở đó, Ban Kiểm soát kịp thời theo sát các hoạt động của Công ty và việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Ban Kiểm soát duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình. Trong năm, Ban Kiểm soát cũng chưa nhận được kiến nghị nào của Cổ đông đối với chỉ đạo và điều hành của HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY.

Qua công tác kiểm tra, giám sát. Ban Kiểm soát đã nhận thấy Công ty đã tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019.

1. Hoạt động của HĐQT:

- HĐQT gồm 3 thành viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty. Các Thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT trong năm 2019.

- HĐQT đã hoạt động tích cực với tinh thần trách nhiệm nhằm mục tiêu phát triển Công ty ngày một lớn mạnh, điều đó thể hiện tại các cuộc họp HĐQT để thống nhất về chiến lược, định hướng phát triển kế hoạch SXKD năm 2019.

- Các quyết định của HĐQT về việc triển khai nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2019 được ban hành kịp thời và kiểm tra thường xuyên, phù hợp với lợi ích của Công ty và các Cổ đông.

- HĐQT tiếp tục xem xét các giải pháp nhằm thực hiện các ủy quyền của Đại hội Cổ đông Thường niên những năm trước đây cho HĐQT giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội Cổ đông như xử lý các vấn đề tồn tại tài chính giai đoạn chuyển thể doanh nghiệp Nhà nước, xử lý nợ vay, tái cấu trúc Công ty,...

Đánh giá về hoạt động của HĐQT trong năm qua. Mặc dù, trong điều kiện tình hình tài chính Công ty vẫn còn rất quá nhiều khó khăn do các tồn tại của giai đoạn trước đây vẫn chưa được giải quyết, công tác quyết toán giai đoạn Nhà nước chậm nên chưa thể thực hiện được tái cấu trúc Công ty như dự kiến, tình hình nguyên liệu thủy sản ngày càng khó khăn,... Tuy nhiên, HĐQT Công ty đã hết sức nỗ lực để có những chủ trương, giải pháp phù hợp duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng phát triển về mặt thương hiệu, đảm bảo công việc làm ổn định cho Người lao động, tiếp tục giải quyết những tồn tại cũ,... Các quyết định của HĐQT trong năm phù hợp với lợi ích của Công ty và các Cổ đông.

2. Hoạt động của Ban Điều hành:

- Ban Điều hành Công ty gồm 04 thành viên (*Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc*).

- Mặc dù trong năm 2019 có rất nhiều khó khăn về nguyên liệu, về lao động,...Nhưng Ban Điều hành đã có nhiều nỗ lực, tích cực triển khai thực hiện kế hoạch SXKD theo Nghị Quyết của Đại hội đồng Cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT đề ra.

- Quản lý tốt các công nợ, hạn chế để công nợ mới phát sinh.

- Hoàn thiện các cơ chế quản lý, gắn trách nhiệm của Người lao động với sản phẩm làm ra.

- Tăng cường hợp tác với những khách hàng tiềm năng, đồng thời mở rộng thêm một số thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Ban Điều hành đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty có hiệu quả (*loại trừ các khoản phát sinh lỗ của những năm trước đây, lãi phải trả cho Ngân hàng Sacombank và các khoản trích lập dự phòng và hoàn nhập*). Các giải pháp cải tiến hệ thống quản lý trong Công ty tiếp tục phát huy tác dụng, tạo môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp cho các cán bộ, nhân viên.

- Công ty chấp hành đúng Quy định về công bố thông tin đối với Công ty Đại chúng. Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, ... được công bố kịp thời, đăng tải đầy đủ trên website Công ty, Cổ phiếu lên sàn Upcom tạo điều kiện Cổ đông nắm được thông tin cổ phiếu,...

- Công tác quyết toán giai đoạn chuyển thể doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần cơ bản đã có Biên bản chính thức của Kiểm toán Nhà nước KV VIII ngày 26/5/2020, với số tiền phải nộp về ngân sách Nhà nước là 29.384.626.854 đồng.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước theo luật định.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

- Hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

- Chế độ kế toán của Công ty tuân theo đúng hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Hàng hóa tồn kho thấp, hạn chế để công nợ mới phát sinh.

- Tuy công tác thu hồi nợ không có nhiều thuận lợi nhưng Công ty luôn quyết liệt trong việc tiếp tục đeo bám thu hồi công nợ cũ.

- Mặc dù tình hình Công ty luôn gặp khó khăn nhưng Ban Điều hành Công ty luôn thực hiện tốt chế độ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Người lao động.

VI. KIẾN NGHỊ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2020

Ban Kiểm soát có 04 nội dung kiến nghị tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2020 như sau:

- Tiếp tục phối hợp cùng Satra thực hiện xong hồ sơ quyết toán giai đoạn Nhà nước và các tồn tại cũ, có phương án về lộ trình nộp trả ngân sách Nhà nước sau khi có quyết toán chính thức, tạo điều kiện để Công ty lành mạnh hóa tài chính và sớm có điều kiện tái cấu trúc hoạt động.

- Tiếp tục có các giải pháp để thương lượng cùng với Ngân hàng Sacombank để giải quyết khoản nợ vay. Tìm kiếm nhà đầu tư nhằm thực hiện việc mua bán, tái cơ cấu khoản nợ này.

- Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp sao cho đảm bảo tiết kiệm và phù hợp với yêu cầu thực tế đem lại hiệu quả cho doanh nghiệp.

Trên đây là một số nội dung kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm tài chính 2019. Xin báo cáo với Đại hội đồng Cổ đông thường niên. Rất mong nhận được sự góp ý chân thành của Quý Cổ đông Công ty để Ban Kiểm soát thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình trong năm tài chính tiếp tục.

Ban Kiểm soát xin chân trọng cảm ơn Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban của Công ty đã hỗ trợ, tạo điều kiện giúp Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm tài chính 2019.

Xin trân trọng báo cáo và chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Các Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TK.HĐQT.



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541802 - 37541889 Fax: 37541808
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số/BC-BĐH.THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO

**V/v thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019
về phương hướng giải quyết cổ tức năm 2007**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ điều 132 Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ điều 93 Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11;
- Căn cứ vào Biên bản kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2007 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn do Kiểm toán Nhà nước lập ngày 25/11/2008;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2007 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn đã được kiểm toán;
- Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT-2018 ngày 27/07/2018 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn hủy bỏ thông báo số 11/TB-THS ngày 08/07/2008 về việc chia cổ tức năm 2007 và giải pháp xử lý các vấn đề liên quan đến Thông báo số 11/TB-THS;
- Căn cứ vào điều 3 Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn sửa đổi, bổ sung ngày 01/3/2017.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn (Công ty APT) về phương hướng giải quyết cổ tức năm 2007, Ban Điều hành Công ty xin báo cáo Quý Cổ đông về những việc đã thực hiện trong năm 2019 như sau:

Trong năm, Ban Điều hành Công ty APT đã gửi liên tiếp 02 lần Thông báo số 03/TB-HĐQT-2018 đến Quý Cổ đông để thông tin về việc hủy bỏ Thông báo số 11/TB-THS ngày 08/07/2008 và không chia cổ tức năm 2007 (bao gồm Cổ đông bên ngoài và Cổ đông vốn nhà nước là SATRA). Trong đó, ghi rõ Công ty APT không chia cổ tức năm 2007 do hoạt động kinh doanh năm 2007 bị thua lỗ. Trong năm 2020, Công ty sẽ tiếp tục gửi thông báo lần 3 cho Cổ đông đã nhận cổ tức năm 2007.

- Đối với Cổ đông vốn nhà nước, SATRA và Công ty APT đã ký biên bản xác nhận giảm cổ tức vốn nhà nước năm 2007 và đang chờ SATRA hoàn tất các thủ tục xóa nợ theo đúng quy định.

- Đối với các Cổ đông khác là các Cổ đông nhỏ hoặc là người lao động của Công ty được ưu tiên mua cổ phiếu với giá ưu đãi. Sau khi nhận được cổ tức, hầu hết họ đã chuyển nhượng cổ phần cho người khác và nghỉ việc tại Công ty. Nhiều người đã thay đổi địa chỉ nên không liên lạc được hoặc đã nhận thông báo nhưng không có ý kiến phản hồi. Trong thời gian tới, Ban Điều hành Công ty sẽ tiếp tục thực hiện và báo cáo kết quả với Đại hội đồng Cổ đông.

Trường hợp các Cổ đông không hoàn trả, nếu muốn thu hồi Công ty phải khởi kiện từng Cổ đông ra tòa án, chi phí và thời gian giải quyết từng vụ kiện có thể lớn hơn nhiều lần số cổ tức thu hồi được. Ngoài ra, khả năng thắng kiện không lớn do Tòa án có thể cho rằng đây là lỗi của Công ty chứ không phải của Cổ đông. Do đó, khó có khả năng thu hồi toàn bộ cổ tức đã chi. Nếu Công ty không thu hồi được cổ tức đã chi là 895.407.620 đồng, Công ty phải hạch toán vào khoản lỗ lũy kế.

Trên đây, là một số nội dung liên quan đến việc giải quyết cổ tức năm 2007 đã chia. Ban Điều hành Công ty kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông năm 2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh các vấn đề mới, Ban Điều hành Công ty sẽ kịp thời báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị để tiếp tục thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ 2020 (để báo cáo);
- HĐQT, BKS (để báo cáo);
- Tổng Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT, TK HĐQT.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN THÀNH VINH



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số: /TTr-THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông về thông qua các số liệu tại Báo cáo tình hình thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các quyền của Đại hội đồng Cổ đông nhằm thực hiện đầy đủ kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, hoàn tất các thủ tục quyết toán chuyển thể giai đoạn DNNN.

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;
- Căn cứ Thông tư 127/2014/TT-BTC ngày 05 tháng 09 năm 2014 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần;
- Căn cứ Điều 6, Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 chấp thuận ủy quyền cho HĐQT nhiệm kỳ III (2017-2022) thay mặt, nhân danh Đại hội đồng Cổ đông toàn quyền thực hiện các quyền thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông để quyết định xử lý các vấn đề tài chính trong giai đoạn chuyển thể từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần bao gồm cả việc đồng ý “Chấp nhận kế thừa khoản lỗ còn lại để tiếp tục hoạt động” theo đúng các Quy định pháp luật. Thời hạn ủy quyền suốt nhiệm kỳ III (2017-2022);
- Căn cứ Nghị quyết 03/NQ-HĐQT-2018 của Hội đồng Quản trị Công ty APT về việc thông qua Biên bản kiểm tra Báo cáo tài chính từ thời điểm xác định giá trị Doanh nghiệp 30/6/2005 đến thời điểm chuyển thể 31/12/2006;
- Căn cứ Biên bản họp Ban chỉ đạo Cổ phần hóa ngày 26/9/2018 giữa Đại diện các Sở ban ngành Thành phố, Tổng Công ty TMSG TNHH MTV và Công ty APT về việc xác định phần vốn Nhà nước đến thời điểm doanh nghiệp chính thức chuyển sang Công ty cổ phần ngày 31/12/2006 của Công ty Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn;
- Căn cứ điều 3 Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2018 và năm 2019 về việc thông qua báo cáo tình hình quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty Cổ phần;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn Nhà nước tại Công ty Kinh doanh thủy hải sản (nay là Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn) ban hành theo Công văn số 52/KTNN-TH ngày 26/5/2020 do Kiểm toán Nhà nước lập.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2017 và Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT-2018 của Hội đồng Quản trị Công ty về việc thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn Doanh nghiệp Nhà nước.

Theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về xử lý tài chính đối với Công ty Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn APT, Công ty phải nộp tổng số tiền là **29,384,626,854 đồng** (Hai mươi chín tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, tám trăm năm mươi bốn đồng), trong đó:

- Nộp về NSNN Thành phố: 15.614.453.881 đồng (khoản thu từ cổ phần hóa do Kiểm toán Nhà nước xác định).

- Nộp về NSNN Thành phố: 3.215.602.398 đồng (khoản thu từ cổ phần hóa do đơn vị tự xác định).

- Nộp về Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn: 10.554.570.575 đồng (khoản lợi nhuận tăng thêm trong giai đoạn DNNN do Kiểm toán Nhà nước xác định).

Trong tổng số tiền Công ty APT phải nộp theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước là **29,384,626,854 đồng**, bao gồm các khoản sau:

(1) Số tiền 3.215.602.398 đồng: Khoản thu từ cổ phần hóa do đơn vị tự xác định.

(2) Số tiền 1.480.774.753 đồng: Là số tiền giảm nguyên giá tài sản cố định thuộc Dự án xây dựng nhà máy Tân Tạo tại KCN Tân Tạo do giá trị quyết toán được phê duyệt thấp hơn giá trị nguyên giá tài sản cố định tạm tính khi xác định giá trị doanh nghiệp.

(3) Số tiền 222.116.173 đồng: Giảm khấu hao TSCĐ tương đương giá trị giảm nguyên giá tài sản cố định Công trình nhà máy Tân Tạo 1.480.774.753 đồng (theo Biên bản kiểm tra Báo cáo tài chính 31/12/2006 của Công ty Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn do Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn lập ngày 27/3/2018).

(4) Số tiền 2.913.551.576 đồng: Là tiền lãi gộp của lô hàng xuất hóa đơn năm 2006 nhưng ghi nhận doanh thu năm 2007 (Doanh thu 15.991.870.003 đồng, giá vốn 13.078.318.427 đồng).

(5) Số tiền 10.374.467.954 đồng: là tổng các khoản chi thưởng, Lễ, Tết... cho người lao động được chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi nhưng đơn vị hạch toán vào chi phí kết chuyển vào chi phí quản lý doanh nghiệp của năm 2004, 2005, 2006.

(6) Số tiền Sở Tài chính cấp vốn xây dựng Nhà máy Tân Tạo sau khi xác định giá trị doanh nghiệp 11.178.114.000 đồng.

Ngoài số tiền nói trên, có khả năng Công ty APT còn phải nộp thêm khoản lãi trả chậm tính từ ngày nhận vốn đến thời điểm nộp trả số tiền trên về ngân sách Nhà nước.

Hội đồng Quản trị Công ty có Tờ trình xin ý kiến Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2020 một số nội dung sau:

1. Biểu quyết chấp thuận số tiền phải nộp về Ngân sách Nhà nước sau khi quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang Công ty cổ phần với số tiền là 29.384.626.854 đồng (*hai mươi chín tỷ, ba trăm tám mươi bốn triệu, sáu trăm hai mươi sáu ngàn, tám trăm năm mươi bốn đồng*).

2. Biểu quyết chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty được thay mặt, nhân danh, toàn quyền thực hiện các quyền của Đại hội đồng Cổ đông để quyết định chấp thuận, ký xác nhận, nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước và thực hiện tất cả các thủ tục pháp lý cần thiết khác...vv, nhằm mục đích hoàn tất việc quyết toán chuyển thể giai đoạn doanh nghiệp Nhà nước. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ Đại hội đồng Cổ đông gần nhất.

Trên là một số nội dung liên quan đến công tác thực hiện quyết toán chuyển thể giai đoạn DNNN của Công ty APT. Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Quý Cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

TRƯƠNG TIẾN DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số: /TTr-THS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
V/v thông qua Quy chế về quản trị nội bộ Công ty APT

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua Quy chế về quản trị nội bộ của Công ty cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn. Quy chế gồm 11 Chương 52 điều (toàn văn dự thảo Quy chế đính kèm tờ trình này).

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung nào của Quy chế cần điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế và Quy định pháp luật, đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị toàn quyền thực hiện quyền của Đại hội đồng Cổ đông sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và ban hành Quy chế đã sửa đổi, bổ sung. Hội đồng Quản trị chịu trách nhiệm báo cáo nội dung sửa đổi, bổ sung tại kỳ họp Đại hội Cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.

TRƯỞNG TIẾN DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số: .../TTTr - HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Về việc miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Bùi Tấn Định và giới thiệu nhân sự bầu bổ sung vào Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022).

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 01/3/2017.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua việc thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022) như sau:

1. Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát đối với Ông Bùi Tấn Định.
Lý do: Theo đơn từ nhiệm do hoàn cảnh gia đình.
2. Bầu bổ sung 01(một) thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022).

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.

TRƯƠNG TIẾN DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Số: .../BC-HĐQT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

Dự thảo:

BÁO CÁO
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Về nhân sự ứng cử, đề cử bổ sung vào Ban Kiểm soát
Nhiệm kỳ III (2017-2022)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần KD Thủy hải sản Sài Gòn.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn (Công ty APT) được sửa đổi bổ sung có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2017;

- Căn cứ Quy chế số 01/QC-HĐQT ngày 16 tháng 06 năm 2020 về việc ứng cử, đề cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022).

Trên cơ sở Quy chế số 01/QC-HĐQT ngày 16 tháng 06 năm 2020 về việc ứng cử, đề cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III (2017-2022). Hội đồng Quản trị Công ty APT báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về nhân sự ứng cử, đề cử để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát của Công ty APT Nhiệm kỳ III (2017-2022), cụ thể như sau:

Đến 16h00 ngày 22/06/2020. Hội đồng Quản trị Công ty nhận được hồ sơ đề cử của nhóm Cổ đông sở hữu số lượng cổ phần trên 6 tháng là 3.222.208 cổ phiếu, chiếm số cổ phần có quyền biểu quyết đề cử là 36,62% trên tổng số cổ phiếu của Công ty, tham gia ứng cử bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ III. Sau khi xem xét đáp ứng các tiêu chuẩn theo Quy chế số 01/QC-HĐQT ngày 16/6/2020.

Tóm tắt thông tin về ứng viên theo sơ yếu lý lịch đính kèm

Trên đây là danh sách ứng cử viên bổ sung Ban Kiểm soát Công ty APT, nhiệm kỳ III (2017-2022) xin báo cáo Đại hội.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TK.HĐQT.

TRƯƠNG TIẾN DŨNG



CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THỦY HẢI SẢN SÀI GÒN
Lô 4-6-8, Đường 1A, KCN Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh
ĐT: 37541889 – 37541812 Fax: 3754.1808 - 37541891
Email: aptco@apt.com.vn Web: www.apt.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2020.

SƠ YẾU LÝ LỊCH
ỨNG CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ III (2017-2022)

1. Họ và tên: HOÀNG THỊ HỒNG, sinh ngày: 25/10/1979

- Quốc tịch: Việt Nam, giới tính: nam, ☐ nữ ☒
- Thẻ căn cước số: 022179002502 do Cục cảnh sát cấp ngày: 02/04/2018
- Địa chỉ thường trú theo sổ hộ khẩu: 131T2 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, Tp HCM.
- Địa chỉ cư trú hiện nay: T1-11-05 chung cư Cala Garden, đường Nguyễn Văn Linh, xã Bình Hưng, Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại liên lạc: 0982 115 208
- Số lượng cổ phiếu đang sở hữu (*đại diện theo ủy quyền của nhóm Cổ đông*): 3.222.208 Cổ phiếu APT, chiếm tỷ lệ: 36.62% trên tổng số Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Kinh doanh Thủy hải sản Sài Gòn hiện đang lưu hành.

2. Trình độ học vấn:

- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn và các văn bằng, chứng chỉ có liên quan: Cử nhân kinh tế Trường Đại học ngân hàng, chứng chỉ kế toán trưởng.

3. Quá trình công tác:

- Từ tháng 09/2001 - tháng 02/2004: Kế toán Công ty phát triển nhà Quận 2.
- Từ tháng 03/2004 - tháng 11/2012: Kế toán Công ty cổ phần Thủ Thiêm, Q2.
- Từ tháng 12/2012 - tháng 07/2013: Kế toán NH Sacombank - CN Bình Thạnh.
- Từ tháng 08/2013 - tháng 06/2017: Phó phòng kế toán Công ty CP du lịch Chợ Lớn.
- Từ tháng 07/2017 đến nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần đầu tư Song Mộc.

4. Chức vụ đã từng đảm nhận và hiện nay:

- Phó phòng kế toán Công ty cổ phần du lịch Chợ Lớn.
- Kế toán trưởng Công ty cổ phần đầu tư Song Mộc.